

# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

Quảng Trị Trưng Vương  
Cố vấn & Nhà in

## 陸省新聞

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ CHÍN

SỐ 359

JEUDI 7 JANVIER 1915

### MỤC LỤC

Annuaire  
Mục lục tỉnh Tân  
vân và báo phụ để nhớ  
về LỤC TỈNH TÂN  
VÂN - SAIGON



- |                                   |   |
|-----------------------------------|---|
| 1 - Ấn bản chiến tranh tân<br>vân | 6 - Công văn lược lục :<br>Nam-kỳ soái phủ.   |
| 2 - Thời sự tổng thuật            | 7 - Dự lịch Nhựt trang.                       |
| 3 - Hướng truyền.                 | 8 - Tân học văn tập.                          |
| 4 - Thông báo :                   | 9 - Tự do diễn đàng                           |
| Bóng-đương.                       | 10 - Nhân phẩm.                               |
| Phòng Canh-nông.                  | 11 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.                |
| Ấu-châu.                          | 12 - Tập chế lịch dụng.                       |
| 5 - Ấu-châu chiến kỹ.             | 13 - Vải đen và vải tam-công<br>hiệu Vạn-Hóa. |
|                                   | 14 - Thơ tin vãng lai.                        |
|                                   | 15 - Thắng bình thiết được.                   |

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7. Boulevard Norodom. — Saigon

To. 65218



# SÁCH BÁN

Tại nhà in của  
**M. SCHNEIDER**

Sách dạy nấu ăn tiếng  
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90  
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết  
chì, ngòi viết, thước,  
gomme, cùng các đồ  
dùng cho học trò các  
trường.

Ái muốn mua thì gửi thơ  
lên ta sẽ gửi đến nhà thơ  
thì phải đóng bạc trước mà  
lãnh đó (contre remburse-  
ment).

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom  
SAIGON

**TỰ VỊ**  
LANGSA-ANNAM  
Ông **TRƯƠNG-VĨNH-KÝ**  
SOẠN

IN LẠI RỒI CÒ 1250 HÌNH

Không bìá.....	6 \$ 00
Có bìá.....	6 \$ 20
Lưng và góc bằng da..	7 \$ 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng.....	8 \$ 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đồng ký thì đăng.	
Tiền gửi.....	0 \$ 24

# HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** từ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bò, thường gọi là **Quinquina** thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos**.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ  
« **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu **chắc trắng** và **chắc đỏ** trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu **Champagnes** : **V<sup>o</sup> Clicquot-Ponsardin**.

» **Roederer**.

» **Moët et Chandon**.

Rượu **Tisane de Champagnes supérieure** : **B. et S. Perrier**.

Rượu **Tisane extra** : **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu  
**Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu  
kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean**, **Rhum Negrita**.

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard**, và **Roger**.

**Bière Gruber** và **Bière Lorraine**. Rượu **Madère**,  
**Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ  
phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài  
**Bến-thủy**, gán **Annam** và ông quẹt **Hàn-ôí** (Tonkin) nữa.

Ái muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison **DENIS FRÈRES**, SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

## BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN

**CÓ HÌNH**, ông Gourdon soạn. Luận về loại  
**KIM, THỦY, HÒA THỔ** vân vân.

Bằng chữ Langsa.	0 \$ 35
Bằng chữ quốc-ngữ.	0 \$ 35
Tiền gửi mỗi cuốn.	0 \$ 04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

## ĐỊA DỮ LỤC-TÍNH NAM-KỲ

Langsa, ông Russier soạn, 10m những đồ  
đại khái đường đi nước bước cuộc camp nông  
thương mỗi ván vân

Giá	0 \$ 35
Tiền gửi.	0 \$ 02

T  
ÔNG F.-

7, Bou

Lecture

Ông

Gồm nh

Trước h  
sa sơ khai  
trị bầy gi  
bài đủ cá  
ngôn ngữ.

Giá...

Tiền g

Có

THAY M

TẠI TH

Hàng

Hàng

Tại nhà in

7, Boulev

**KIM-VÂN-M**

in lại rồi.

Không h  
Có hình  
Tiền g

NĂM THỨ CHÍN, SỐ 859

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20 || Đối nhân . . 0 \$ 20 (timbres)

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-đương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00  
6 tháng . . . . . 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

## LỜI RÁO CẦN KÍP

Lời cho chủ-khân-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Legales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

## LỜI RAO CẦN KÍP

Kể từ 1<sup>er</sup> Janvier 1915, giá báo chương là 6 nguơn bạc một năm, sáu tháng là 4 nguơn.

Xin chủ qui vị nhớ giùm, chớ để phải thất công.

## ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre.)

### Communiqués

(Từ NGÀY 29 DÉCEMBRE 1914 tới  
5 JANVIER 1915)

Nhơn bởi mấy ngày cuối năm có bão táp và mưa dầm cho nên việc chiến tranh phải ra chậm trễ, nhưng vậy quân ta cũng còn tấn được khắp nơi.

Bên nước Bỉ-lợi-thời binh ta

dánh lấy dạng một làng và một đại thế. Trong tỉnh Somme, Aisne, miền Champagne và núi Vosges binh ta chiếm quân được nhiều hào-lũy mới và phá hủy nhiều pháo-dài của Đức.

Trong tỉnh Alsace, binh ta đã sấn vào miền Steinbach, nhưng quân Đức cũng còn giữ dạng một phần đất.

Trong rừng Lagrurie ở miền Argonnes binh ta phải thối bộ trong một hai nơi ước chừng 50 thước mà thôi song binh ta liền đánh trả quân nghịch.

Nhiều máy bay của bên ta lại liệng trái phá làm hư hại nhà-gare xe lửa thành Metz.

Bên mặt đông, cuộc chiến tranh không hung hăng cho mấy còn trong miền sông Vistule

quân Allemand cũng huỷ chiến. Binh Nga đắc thắng luôn trong miền Galicie và trong miền Arménie. Trong miền này quân Nga đuổi được quân Thổ-nhĩ-kỳ ra khỏi xứ Dutah và giết nó chết bội nhiều.

Chiếc tàu lặn của Pháp hiệu Curie khi trước đặc chỉ đi tách một mình qua chiến với đạo hải thuyền Áo; đã nhiều ngày rồi mà chưa thấy trở về. Có lẽ đã bị chìm rồi.

Một chiếc chiến thuyền thiết giáp của Anh hiệu Formidable đã chìm gần mũi biển Bas-de-Calais, mà không ai biết rõ bị tàu lặn đâm hay là bị dụng thủy lôi phục. Cho đến nay thì người ta hay có một tin rằng có 264 mạng được cứu tử.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

# Thờì Sự Tổng Thuật

(Le Courrier de la Semaine)

## ĐẠI-PHÁP VÀ CHỦ THUỘC ĐỊA

(La France et ses Colonies)

Khi Đại-pháp và Đức-quốc đánh nhau trong năm 1870 vừa xong, Cách chắng bao lâu có một vị Hoàng-thần Đức đến thành Damas mà viếng vua Hồi-hồi, quí danh là Abd-el-Kader. Ông Hoàng nọ ngờ là đức vua Hồi-hồi nghe nhắc đến cuộc chinh-chiến với nước Langsa nơi thành Algérie thì lấy làm đẹp ý. Nền người nhắc chuyện binh Đức đánh luôi đạo binh của Đô-đốc Langsa nơi thành Macla và trận chúng nó bọc vây quân Pháp tại Cavaignac và miền Tlemcen.

Đức vua Hồi-hồi thấy vị Hoàng-tử của Đức khoe mình như thế trong dạ chẳng vừa, nhưng cứ việc điềm nhiên không thêm trả lời chi hết. Lâu lâu Hoàng-tử Đức lại kiếm nhiều điều khác nữa khêu ra, muốn cho đức vua Hồi-hồi hiểu rằng mình có ý giao thiệp nước Đại-pháp về cuộc chiến-bại trong tay mình ngày trước.

Lúc này đức vua Hồi-hồi là Abd el-Kader đứng dậy bỏ đi qua bên cái phòng gần nơi đó, lấy áo ngự-bào và cái *Huân-công-cấp thọ chương* (le grand cordon de la Légion d'honneur) là vật báu của chánh-phủ Langsa ban thưởng cho ngài, vì đã có công bảo chữa người Tây và người Langsa cho khỏi bị tay độc thủ đồ-lục nơi xứ Syrie.

Chừng ấy ông Hoàng-tử Đức thấy vậy mới hiểu ý, bèn dứt việc khoe mình mạnh mẽ, nói sang qua chuyện khác.

Đức vua Hồi-hồi có một người chắt, mỹ hiệu là Khaled, giúp nhà nước Langsa đánh giặc nơi xứ Maroc hết lòng trung nghĩa dặng thăng thọ chức quan ba, và dặng thưởng *Thập-tự-giá-bội-tinh*, nay cũng có ra cầm binh đánh với Đức-quốc.

Từ một tháng nay tại Algérie, Tunisie, Maroc, Sénégal và Soudan người Ả-rập chen nhau đến các phòng mộ

binh xin tưng chinh mà đánh với Đức. Còn dân bà cứ việc ở nhà đi làm công kiếm tiền dặng nuôi mình và nuôi con; chẳng hề chịu lãnh tiền ân-dưỡng của nhà nước ban cho, sợ tốn hao nhà-nước.

Lại trong lúc chánh-phủ Đại-pháp, bỏ thăm lập luật diên linh ba năm, thì những các học sanh của Ả-rập gốc gác ở thành Algérie đang chuyên công đèn sách tại kinh-dô Paris đồng lòng nhau làm một lá đơn thỉnh nguyện, dưng cho chánh-phủ như vậy :

« Quân Đức sung tu binh khí, chỉnh đốn quân binh, càng ngày càng thêm ấy là cố ý muốn đánh với nước Đại-pháp mà thôi.

« Song chúng tôi là dân Hồi-hồi ở thuộc địa của Pháp tại miền Phi-châu sang học nơi Kinh thành Paris; tượng nhà nước Đại-pháp cũng như một cái què hương thứ nhì của chúng tôi, không thể an tâm mà điềm nhiên tọa thị. Nay quân Đức nó thấy người Langsa thông minh hẳn thiếp, lại tráng kiện khương cường hằng khen ngợi mãi. Nền lấy sự vậy vâng, dặng mà bắt chước cho dặng như vậy. Chúng tôi là dân Hồi-hồi nên phải tôn trọng nơi dấu theo lòng *Im-cây* của chúa Hồi-hồi. Chúng tôi sẵn lòng chịu lãnh điều lệ di linh ba năm. Và chúng tôi thật là người Hồi-hồi, nhưng lòng dạ và trí khôn là người langsa, tin cậy một nước Đại-pháp mà thôi. Nền chúng tôi nguyện dam tánh mạng giao cho nước Đại-pháp dưng chúng tôi nơi chốn chiến trường mà rửa hờn cho què hương, và gìn giữ mấy nơi thuộc địa, dặng mà quân khai dân trí, thì chúng tôi nguyện hết lòng, chẳng nệ chi còn mất. »

Có một người Langsa tên là Paul Bourdarie viết trong nhật trình *Correspondant* (thơ tin báo) như vậy: Tại thành Tunis có một lính Ả-rập tưng chinh giúp Đại-pháp trong năm 1870 có được thưởng *médaille militaire* (binh-công bài). Người Ả-rập ấy nay đã tuổi cao tác lớn, song tráng chí du tôn có hạ sanh dặng bốn người

con trai lấy nghề nuôi chiến làm nghiệp, mà hình vóc rất khương cường tráng kiện lắm. Ông ấy thấy nhà nước Langsa đang lực chiến tranh, sẵn lòng khảng khái, liền dắc bốn người con đến phòng mộ binh, xin với quan trên rằng: Tôi có bốn đứa con, tình nguyện dam dưng cho nhà nước dưng. Nếu nhà nước nạp dưng bốn đứa con tôi, thì xin dưng luôn đến tôi, cho tôi tưng binh theo cơ linh cũ dặng đánh Đức tặc một lần nữa trong lúc tuổi già. Như ông Ả-rập này thật là :

*Tuổi tác không phai lông khang khái, Què hương càng cũ lăm cây cò.*

Quân lính tại xứ Algérie cũng là quân đánh giặc có tiếng, xưng đối với quân Pháp lắm.

Còn lính lập tại xứ *Sénégal* lại càng gan ruột hơn nữa; coi đường sống thác như một việc không không. Nền hay dưng cách đánh giặc xóc lủi vào súng mà bằm thành đoạt trận của Đức. Mỗi khi xuất binh thì đám Tây đen ấy tâm đầu ý hiệp với quân Langsa lắm, quyết giết cho dặng quân giặc mà trả cứu, liều mình vì nước Đại-pháp mà thôi.

Còn dân trong cõi *Đông-dương* ta, chưa hiểu lòng đại-dô khoáng hồng của người Langsa cho mấy, hồi còn mò-một chần-chờ tánh tình xao-lãng hơn đám dân thuộc địa bên *Á-rập* và *Berberé* trong đường văn *mĩnh*. Là bởi người Annam ta bấy lâu gần-gũi với người Thanh khách, chớ nên tánh nết nhiệm theo người *Tàu*. Chớ chẳng dặng như dân thuộc địa bên *Phi-châu* là dân có tánh trung nghĩa tin thành, càng cường chí khí.

Người *Đông-dương* ta có tánh xảo quyết nhúc nhác, cứ một điều vụ-tất tiền của mà thôi.

Song cũng may phước! Người *Annam* ta có dịp lăm chừng rõ cho ngọn đuốc văn-minh của *Đại-pháp* đã soi sáng thấu vào trong trí của dân *Annam* là dân xưa nay muốn việc đã lập tục theo *Tàu* đó.

Kìa như đức *Hàm-nghi* là một vị cứu *Hoàng-đế* nước *Annam* rất tỏ lòng hảo tâm cùng *Đại-pháp*, làm cho

nhà nước /  
chừng nào.

Từ khi ngà  
trong lúc rã  
nghiệm /  
lạnh  
lòng hậu d  
những lâu d  
về cùng ngà

Đây nhắc  
xanh, mới t  
hầu sau mà t  
Chẳng may  
các quan tri  
*Đại-pháp*, ế  
lành, lăm ng  
ấy. Lúc nọ  
phòng trước  
vào mấy n  
ban cho, d  
quân Langsa  
mà cũng ph

Chừng đó  
không đủ sử  
Đông-cung  
mà tí nạn, l  
phải lãnh m  
*Annam* với  
sa tiềm d  
thì quan qu  
nghiệp tức  
đam ngài qu  
xứ Algérie, l  
niệm văn đ

Vì vậy nên  
lời cũng ch  
ngài tưng el  
dặng chược  
lòng khoan  
nước Langsa

Nhưng ch  
*Nghi* tỏ lòng  
Đại-pháp m

Lại chừn  
dặng kính tr  
nước Đại-p  
danh là *Đ*  
là *Đồ-hữu-V*  
*Đồ-dại-nhoi*  
vàng chừng

Hai vì đ  
ruổi nơi ch  
tên mũi dạ  
thay mặt c  
*Đông-dươn*

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tính-tân-văn** giúp

Mỗi



nhà nước Đại-pháp vui mừng là chừng nào.

Từ khi ngài ở giữa người Đại-pháp, trong lúc rảnh rang ngài hằng chiêm nghiệm tánh tình những kẻ đã hết lòng hậu đãi ngài, cất cho ngài những lầu đài, và lo sự ở ăn, và vui vẻ cùng ngài.

Đây nhắc lại khi ngài còn lúc xuân xanh, mới tức vị Đông-cung, dặng hầu sau mà nổi ngôi cho trao Nguyễn. Chẳng may ! Lại gặp lúc dở dang, các quan triều âm mưu tạo phản với Đại-pháp, ép ngài theo việc chẳng lành, làm ngài phải liên can vào đám ấy. Lúc nọ quân Langsa không đề phòng trước, bị đầu nguy cứ hiểm vào mấy nơi của triều đình annam ban cho, dặng cứ, hiểm mà đánh với quân Langsa. Tuy bên nguy hung hăng mà cũng phải như trường đại bại.

Chứng đó các tướng nguy, tình bề không đủ sức cự đương, bên dam đực Đông-cung ra khỏi thành, kiếm nơi mà tị nạn. Làm cho đực Đông-cung phải lánh mình giữa ranh giáp giới Annam với Lào. Đến sau quân Langsa tiếm dặng ngài dam ngài về Huế : thì quan quán của Đại pháp cũng ra danh tiếp trọng đãi ngài. Đến khi dam ngài qua thuộc địa của Pháp là xứ Algérie, thì Đại-pháp cũng cử một niềm hậu đãi ngài luôn.

Vì vậy nên nay đực Hàm-Nghi gọi lời cùng chánh-phủ Đại-pháp xin cho ngài tưng chính đánh với Đức-quốc, dặng chuộc lỗi ngày trước chưa biết lòng khoan hồng đại độ của nhà nước Langsa mà đền ơn tri ngộ.

Nhưng chẳng phải một đực Hàm-Nghi tỏ lòng tin-nghĩa với nhà nước Đại-pháp mà thôi.

Lại chúng ta có hai vị đồng-bào đáng kính trọng, đã hết lòng cùng nhà nước Đại-pháp là ông quan năm đại danh là Đỗ-hữu-Chấn, ông quan hai là Đỗ-hữu-Vị, là con quan Tổng-đốc Đốc-đại-nhơn ở Cholon, ngài mới qua vắng chừng 6 tháng nay.

Hai vị đồng-bào ấy ghe phen dung ruồi nơi chốn chiến-trường, đờng tên mũi đạn, tả đục hữu xông, mà thay mặt cho cả đồng-bào nơi cõi Đông-dương ta, biết bao là vinh diệu.

**Hựu thi tặng nhị vị nhứt tuyệt cú**  
Non-sông đã dặng mặt anh hào.  
Tên doan tuấn quen trái biết bao.  
Dep loạn trư hung đầu dặng toại,  
Trời nam thỉnh giá phẩm càng cao.

LÊ-SM, kính tặng.

Lại còn chẳng thiếu chi người Annam khác nữa : đã hết lòng gắn bó, xin phép chánh phủ cho sang qua Đại-pháp dặng hiệp với mấy cơ binh thuộc địa, dặng ra chốn chiến-trường mà tảo trừ Đức-quốc. Lại có nhiều quan thầy thuộc hồn-quốc, gởi đơn xin chánh-phủ cho ra nơi chiến địa, dặng giúp những binh lính bị thương. Miếng nhà nước sẵn lòng nạp dụng, đầu đến đó mà khiên binh cũng toại tâm lòng.

Song nhà nước chưa nhậm lời những người hồn quốc xin đó, là vì đường xa-xuôi cách trở quá; lại chưa cần kịp chi phải mộ đến lính Annam. Nhưng vậy mà nhà nước Đại-pháp cũng chẳng hề quên cái lòng hảo-tâm của người Annam đâu.

Xin người Annam ta hãy cứ nường dưới bóng cờ Đại pháp, lo việc tấn hóa mở-mang. Nếu người Annam ta mà trung-tin cùng nhà-nước Đại-pháp bao nhiêu thì sẽ đượ thêm hưởng sự tự do hạnh phúc bấy nhiêu : chớ những điều phản phúc là cái duyên cớ buộc ràng chúng ta lâu dài trong vòng nô lệ mà thôi, chớ chẳng ích chi cho quê hương cả.

### HUỚNG TRUYỀN (Echos)

Tên kếp hát Max Linder

Hôm trước có tin đồn : Chú kếp hát rất có danh tiếng trong thế-gian tên là Max-Linder đã trạn vong rồi. Nay lại có tin nữa rằng chú kếp ấy bị trọng binh mà nay đã khá rồi, còn nằm điều dưỡng tại nhà thương, chín ngày nữa sẽ trở lại hồn cơ mà tưng chính nữa.

Chỗ đi thám giặc

Đức-quốc nay dùng đến loài chó cho đi thám giặc.

Bình ta gặp nhiều con chó đi dọc theo mé rừng chơn núi ; hề nó thấy đạn y-phục đao

binh Langsa (binh Langsa mặc quần đỏ) thì nó chạy về bên Đức. Kế một chấp xây có quân Đức đến đánh quân ta.

Quân Mã-kị Langsa có bắt giết đượ 5 con chó dặng đi thám thính : và bắt sống đặng 2 con chó nữa, trên cổ có đeo Mè-day công-trần có viết chữ của Đức.

### Mã kị anh-hùng

Có một viên quan Đô-đốc của nước Áo, vì muốn khuyến dụ quân lính mình cho phấn chí, bèn nói với quân lính rằng : Lính mã-kị của Nga là đồ bỏ chẳng khá sợ. Vì quan ấy nói dứt lời, liền sai tên quân dẫn một tên lính Mã-kị của Nga bị bắt đem đến trước mặt mình.

Khi dắt tên Mã-kị đến, vị quan võ ấy ngồi trên lưng ngựa, dạy mở xiên chơn cho tên mã-kị, rồi bảo tên mã-kị ấy lên cỡi ngựa múa men đủ các tài năng của quân Nga cho quân Áo xem chơi.

Tên mã-kị vưng lời lên ngựa nhào lộn múa men đủ cách. Quân Áo coi lấy làm đặc chí và khen ngợi vô cùng. Thình lình tên mã-kị nhảy qua ngồi sau bàn tọa con ngựa của vị quan. Đô-đốc đang cỡi đó ; ôm quan ấy chặt cứng, rồi giựt giây cương đánh ngựa chạy riel về bên trại quân Nga. Vị quan Áo ấy ngồi trên lưng ngựa la cứu từ om sòm. Quân Áo rất đồng đứng ngó nhau mà chiu, chẳng dám bắn một phát súng, vì sợ bắn tên mã-kị, thì vị quan Đô-đốc nó cũng không còn.

Từ đây quân Áo mới rõ cái tài quân mã-kị Nga.

## THÔNG BÁO (Informations)

DÔNG - DƯƠNG (Indochine française)

Giá bạc (Taux de la piastre)

Janvier	1	2	3	4	5	6	7
Hàng bạc Đông-Dương.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồngkong Shanghai					2.30	2.30	2.30
Hàng Chartered Bank					2.30	2.30	2.30
Kho Nhà-nước	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30

Giá lúa cũ . . . . . từ 2\$ 60 tới 2\$ 65  
" mới . . . . . " 2. 20 " 2. 25

### Nam-Kỳ

Saigon. — Phát phần thưởng tại trường Taberd. — Hôm 26 tháng rồi có độn cuộc phát phần thưởng cho học trò cách trọng thể,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

cũng có tỏ ý mừng cho hồn-trưởng được 5 trò thi đậu Pháp-Việt-khoa thi hôm ngày 30 novembre, còn hôm ngày 14 novembre được 3 trò thi đậu Brevet élémentaire.

Nơi sân nhà trường bữa ấy có treo cờ kết hoa thấp đèn khí xem rực rỡ, thiên hạ đến xem cuộc này đông quá kể chừng 4.000 người, phần đông là cha mẹ học trò đến nghe xướng danh con mình bữa ấy, kể thì đến rước con về nhà.

Đức cha Quinton đến tọa chủ lễ phát phần thưởng này, kể hai bên tả hữu ngài có chur phâm hàm ty van ty vô, các ông cha tây và annam, quan Nguyễn-soái Gourbeil nhưn ở Hà-nội mới về chưa được rảnh liền gởi thơ xin kiếu.

Khi khởi sự xướng tên các học trò được thưởng thi Nhạc-âm có xướng lên một bài rất êm tai tục kêu là bài « Sambre et Meuse » là trẻ con tuy đũa đánh nhạc đũa hát mà việc khéo dăm sáu với bọn tái-tử. Hát hết bài này, bá tánh ngoài sân vỗ tay khen ngợi.

Đoạn hát tuồng *Petits-Pages và Triboulet* Tuồng này các người đồn bà có con coi vào phát động lòng muốn lo cho con cái an mặc đẹp đẽ xứng theo đứng bực. Mấy tên học trò làm vai tuồng này đáng khen vô cùng.

Đoạn hát tuồng « anh hùng bốn sắc » bèn Đại-pháp năm 1870; sự tích như vậy: số là các con trẻ ở tỉnh Alsace mang khí giới để hộ vực thôn xã; bọn ấy cứu từ một người kiếm-lâm, đánh nát một toán quân cảnh-sát và 1 cơ binh của phổ-lỗ-sĩ (Prussien); khi chúng nó thấy quân lính Pháp đến phụ lực mà giữ miền xứ thì tỏ lòng vui mừng qua sức, và vây đoàn lạ mà mua hát reo mừng.

Tuồng này khéo léo hơn hết, bá tánh clam chỉ ngóng xem không dám bỏ sót phần nào kéo mắt thú vị.

Ngó trước sân khấu, thấy hơn hai ngàn cuốn sách phần thưởng chất đống, có trang-hoa để đội cho các trò được xướng danh lãnh thưởng độc-đắc.

Nhơn vì không thể kể ra cho hết các tên học trò được lãnh phần thưởng, hồn-quán xin kể qua những học trò tài hơn hết, lãnh phần thưởng nhiều hơn hết cho chur công tường tất.

**Lớp nhứt.**—Trần-bá-Chơn Xavier, Nguyễn-văn-Chúc, Nguyễn-văn-Huê, Brondeau Louis, Louis Simon.

**Lớp nhì.**—Lê-văn-Lang Jacques, Nguyễn-văn-Chính, Nguyễn-tấn-Cường, Matabon Eugène.

**Lớp ba.**—Nguyễn-v-Vinh, Thanh-Trường.

**Lớp tư.**—Nguyễn-văn-Cang, Luc-văn-Phiến, Đỗ-dặng-Tao, Nguyễn-văn-Lộc, Trần-văn-Trình.

**Lớp năm.**— Nguyễn-van-Du, Legarde Xavier, Nguyễn-van Nền, Lê-văn-Phước, Lê-văn-Bây.

**Lớp sáu.**— Hồ-văn-Tám, Huỳnh-van-Hối, Trần-văn-Phâm, Đoàn-van-Vi, Nguyễn-van-Kiểm.

**Lớp bảy.**— Trần-văn-Thai, Trần-v-Khanh, Trần-bây Huy, Lưu-van-Từ, Nguyễn-hữu-Bình Denis.

**Lớp tám.**— Nguyễn-văn-Hiến, Lê-văn-Châu, Diếp-van-Vạn.

Hồn-quán trích riêng ra đây những trò được phần thưởng danh tiếng tục kêu là Prix-d'honneur: Nguyễn-văn-Hiến, Trần-văn-Trại, Hồ-văn-Tám, Ngô-ngọc-Đồng, Nguyễn-van-Dur Pierre, Nguyễn-văn-Lộc Paul, Nguyễn-v-Cang, Nguyễn-trung-Vinh J.-B; Lê-văn-Lang Jacques, Trần-bá-Chơn Xavier, v. v.

Còn nhiều học trò khác không thể kể cho hết, ai muốn rõ hãy coi cuốn Palmares (tập danh học trò được thưởng của nhà trường phát ra cho), những trò hồn-quán mới kể tên đó là những trò thiệt tài đã được xướng danh 7, 8 lần có kể đến 12 lần. Hồn-quán cá mắng cho những trò ấy, còn các bực tranh của học trò về chur trong một phòng lớn đủ thứ hình tượng thú vị đẹp mắt, coi đó thì rõ học trò đời này giỏi bực nào.

Hồn-quán xin hiệp với các qui quyền học trò mà ngợi khen cảm tạ các thầy đóng rất có tài và rất có công với con nhà annam.

**PHÒNG CANH NÔNG**

(Chambre d'Agriculture)

Kỷ nhóm ngày nông 9 avril.

TRÍCH LỤC TỜ KIẾT CHỨC

**Luận về bệnh truyền nhiễm hai loài cá lóc**  
*Ông chánh chủ hội.* — Các ông, tôi xin đọc cho các ông nghe thơ của vị bằng bối của ta thông tin cho tôi hay mới đây loài cá-lóc bị một thứ bệnh truyền nhiễm là:

*Đinh-mỹ (Long Xuyên), le 15 mars 1914.*

« Kinh ông chánh chủ hội.

« Tôi thông tin cho ông hay hôm tháng janvier và đầu tháng février loài cá lóc mắc bệnh truyền nhiễm mà chết không biết là bao nhiêu. Cá lóc thiệt là một món đồ ăn rất thường dùng cho người annam. Tin này tôi tưởng có lẽ ông đã nghe rồi chăng.

Những con cá lóc nào vướng đến bệnh này thì cái mang nó rướm máu ra hoai, lại đóng thứ muc trắng trắng như trứng rận mà to hơn. Coi tưởng như bị ngớt hơi.

Nó lòi trên mặt nước một chấp rồi chết.

« Thiệt nó bán mùi và ăn không được.

« Cá lóc ở đồng lại chết vì bệnh ấy rất nhiều, còn thứ cá rô, cá sặc thì không mắc bệnh ấy. Mấy chỗ có địa không còn con cá lóc nào lớn.

Từ xưa nhân này người annam mới thấy cá lóc mắc bệnh truyền nhiễm lần thứ nhứt. Nếu ta muốn hỏi thăm cho biết duyên

do thì cũng còn kịp ngày giờ. Tôi xin ông chánh chủ hội khẩn gởi mấy lời tôi ước xin đây cho quan Thống-đốc Nam-kỳ, vì là đều rất có ích cho quyền lợi trong xứ.

Nay kính,

Ký tên: M. MICHEL, Cựu bát-vật.

*Nghi-niên Phòng canh nông.*

*Ông chánh chủ hội.* — Tôi mới lên du lịch xứ Cao-man, tôi cũng nghe người ta nói loài cá lóc xứ ấy cũng chết vô số vì bệnh truyền nhiễm.

*Ông Michel.* — Tôi nghe lời ông nói đó, tôi hết lòng vui mừng.

*Ông Josselme.* — Thiệt cũng là đều lạ lắm đó. Phải như cá lóc mà bị rọng trong lu trong hồ cho thuốc thì còn dễ, vì nó ở mình mông ngoài sông ngoài địa muốn chữa bệnh truyền nhiễm thì làm sao được.

*Ông Haffner.* — Tôi từng nghe nói bệnh ấy đã lâu. Hễ khi nào nước sông ra nóng thì cá lóc phải bị bệnh ấy.

*Ông Christophe.* — Tôi tưởng bệnh ấy là bệnh bắt trị.

*Ông Michel.* — Cũng còn ngày giờ đủ mà hỏi thăm cho rõ về bệnh ấy. Tôi biết có nhiều ông tham-biện cũng vu tất đến chuyện này.

*Ông Michel.* — Như ông Chassaing là quan chủ tỉnh Bạch-già có gởi tờ làm chứng về bệnh ấy, lại có gởi nhiều con cá lóc cho nhà thương thú vật Saigon khám nghiệm; mà chẳng biết đã truy ra chứng chi đây.

Ông Davoine là quan tham-biện Long-xuyên cũng có nói đến chuyện cá mắc bệnh ấy mà chết. Song phần sự của Phòng Canh-nông là tra xét cho đích xác. Trong người annam người xưa và người nay chẳng ai từng nghe nói đến bệnh ấy bao giờ.

*Ông Haffner.* — Tôi nói cho ông rõ, thêm cách đầu 10 năm nay tôi có thấy cá lóc bị nước sông ra nóng, bèn ra mầu hai bên mang rồi lòi trên mặt nước một chấp, kể chết.

*Ông Michel.* — Bệnh này xảy ra trong tháng janvier thì không phải nhằm mùa nông đầu.

*Ông chánh chủ hội.* — Hồi tôi lên Cao-mên tôi có gặp ông Chevallier (bị có bản luận với ông về việc ấy).

*Ông Josselme.* — Việc này cũng nên học biết theo lẽ cách trị mà là việc có ích cho loài cá.

*Ông Guyonnet.* — Phải, nên học hiểu về gốc bệnh ấy.

*Ông Michel Villaz.* — Mà nhưt thiệt là hỏi do tin tức tìm phương mà trừ bệnh ấy.

*Ông chánh chủ hội.* — Vậy thì tôi sẽ trao thơ của ông Michel lại cho quan Thống-đốc mà xin ngài giao cho kẻ có quyền lo truy cho ra gốc-bệnh và hỏi thăm các quan chủ tỉnh thử coi.

Cả hội đồng ưng.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm



### ÂU-CHÂU (Europe)

#### Pháp-quốc (France)

Ông Ferdinand David là Nông-bộ-thương-thor ra khỏi thành Bourdeaux du ngoạn những nơi làm ruộng rẫy trong nước Pháp. Ngài đi thăm các miền Pháp-địa nhứt là mấy nơi bị giặc đốt phá,ặng xem tình cảnh việc nông-bộ ngô hầu Chánh-phủ dự lo cho khỏi thất bát.

**Bỉ- lợi- thời** chiêu binh. — Quan binh-bộ-thương-thor nước Bỉ- lợi- thời dạy lập ra những phong-mộ-binh trong mấy thành Havre, Paris, Bourdeaux, Dijon, Rennes, Marseille, Rouen, Caen, le Mans, Clermont-Ferrant, Fécamp, Octeville, Villiers le Sec, Granville, Valogues, những lính Bỉ đã mãn hạn dưới 15 tuổi được phép đến xin tòng chinh nội trong mùa giặc này.

Những người dân Bỉ từ 18 đến 30 tuổi mà không-trình diện xin tòng chinh trước bữa 15 novembre thì Nhà nước sẽ đòi giúp việc binh lính lúc nào cũng được. Ai không tuân

quân lính, thì sẽ bị phạt chiếu theo điều luật đề ngày 14 août 1887.

#### Nga-quốc (Russie)

**Đàn hồi-hồi bên đại-Nga-quốc** trả thù cho **Thổ-nhĩ-kỳ**. — Có 1 muôn người hồi-hồi vào nhà thờ hồi-hồi hiệp với các ông chủ giáo đọc kinh cầu xin cho Nga trọn thắng, kinh kệ xong rồi thì người hồi-hồi viết một bài chúc gởi đến cho Đức Hoàng-đế Nga ngự xem.

#### Bỉ- lợi- thời (Belgique)

**Thành Anvers**. — Báo Echy Belge nói quan Đức đánh thuế thành Anvers 50 triệu quan tiền.

#### Ai-cập (Egypte)

**Quân Hồng-mao chiếm thành Akaba ở địa giới Thổ-nhĩ-kỳ và Ai-cập**. — Quan tư-thor số Đê-đốc Thủy binh Anh thông tin rằng chiếc đại chiến thuyền Minerva chạy vừa tới cửa Akaba thấy quân lính giữ thành nghiêm nhặc lại có một tên lính mặc y phục Đức.

#### Đức-quốc (Allemagne)

Chiếc Minerva liền xả đạn trái vào phá pháo đài và đâm quân lính. Đạn thành chạy tantác, pháo đài trại lính, nhà giấy thép hư đổ hết.

Bên quân Anh chẳng phải nao.

**Quân lính**. — Quan Đê-đốc Anh Maxivel đặc chỉ lãnh kiểm soát việc binh quân tại nước Ai-cập (Egypte) cho khỏi sanh chuyện rối rắm trong nước trong khi rao quân lính toàn cả nước.

**Nước Ai-cập đáp từ cho Chánh-phủ Đức**. — Ông quan Tề-trưởng Đức có viết một bài gởi cho Nhà-báo nước Đan-quốc (Danemark) gia thêm ít lời có ý giục quân Hồi-hồi nước Ai-cập làm phản với Anh.

Ông Hội-trưởng đám từ do đảng hồi-hồi tên là Mohammed bey Wahit đáp-từ cho quan tề-trưởng rằng:

« Chr Đông-bào của ta nên cảm ơn Đảng tạo hóa vì đã ban cho chúng ta đại-phước là nước Anh đứng lãnh hảo-hộ nước ta, làm cho quân dã-man Đức không dám xâm phạm đến đất nước của ta như đã tung hoành tại Louvain, Reims và mấy nơi khác. Có lẽ nào tề-trưởng không thấy trước mặt Ai-cập ngày nay ra một nước tự-phủ kính đĩnh cũng là nhờ tay Chánh-phủ Anh giúp sức phò tri cho mới được.

« Bởi ấy nay chúng ta phải vì lòng đáp nghĩa, và vì sự ích quốc lợi dân mà cử thủ tin với Anh, cầu cho Anh được toàn thắng kẻ nghịch. Được vậy thì ta lại còn nhờ thêm ích lợi khác nữa. »

#### Alexandriette

Có tin tại thành Alexandrie nói từ hôm 2 novembre có 9 tên Đức theo tàu trên Đức mà vọt các trái phá thả trôi trong cửa Alexandriette.

### ÂU-CHÂU CHIẾN KỶ

(Histoire de la guerre européenne)  
(D'APRÈS LES JOURNAUX) (1)

#### XII

**Ngày mồng 1 và 2 novembre**. — Đến nay hai bên đánh nhau đã ba tháng; coi lại thì binh ta được một đều lợi to, là trỏl cả hàng trận bên ta còn đứng vững, quân Đức không sức làm nao núng nơi nào. Coi mọi giặc này sẽ giầy dũa và tồn hại sanh linh chẳng biết là bao nhiêu. Điều cần nhứt trong giặc này là tam quân của ta phải giữ sự yên tĩnh và tỉnh trí mà cự đương với giặc mỗi giờ mỗi phút. Bữa nay binh ta báo tin lãn rằng quân Đức bị đánh loạn hàng thất ngũ

(1) Coi lại Lược-tính-tân-văn số 339 và số 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353, 355.



D'après le Pellerin

Hoàng-đế Đức Guillaume II đi viếng tam quân

Mỗi nhà thơ nào thép đều có nhận mua nhật trình **Lược-tính-tân-văn** giùm

ở từ Nieu-port cho đến Dixmude, bên hiệp lực qua chiến bên kinh La Bassée mà cũng vô ích. Tại thành Reims và Hauts-de-Meuse cũng có chiến.

Còn quân Thổ-nhĩ-kỳ nay đem thịt treo miệng hầm.

Quân Thổ-nhĩ-kỳ mắc mưu quân Đức mà đem binh ra đánh với Nga tại Sébastopol, Théodosia, Novorossisk, vì là Đức muốn cho Nga chia binh ra nhiều lớp dặng bớt sức mạnh, từ ngày chiến tranh đến nay quân Đức bày ra mưu nào cũng hỏng. Quân Thổ-nhĩ-kỳ hùa theo Đức cũng mang họa với Đức. Quân Nga đánh lui quân Đức tại miền Đông-phổ, còn miền Pologne và Galicie tuy có quân liên-minh Áo-Đức trợ nhau mà đánh cũng không lại Nga. Tại cương giới Roumanie quân Nga giữ lại được kinh thành Czernovitch trong tỉnh Bukovine. Có tin đồn quân Hy-lạp điều binh đóng ngang cửa Vallona.

Quân ta bữa nay đang xô đại bác vào thành Cattaro phá nát một pháo đài của giặc. Chánh-phủ Anh tại Hồng-kông cứ xử với Đức thẳng phép lớp thì cầm tù lớp đuổi ra khỏi xứ.

Chiếc chiến thuyền của Đức hiệu Emden đánh chìm một chiếc tàu trận của Anh hiệu Jemtchong đang đậu trong cửa vịnh Penang ở hướng tây xứ Malacca, và đánh chiếm chiếc tàu trận của Pháp, có 85 người Nga bị chết đuối, 112 người bị thương tích. Đạo chiến thuyền Đông-minh đang rước theo chiếc Emden.

Ngày hôm nay quân Nhật-bồn khởi sự lo hãm các đồn tại Giao-châu.

Ngày mồng 3 novembre 1914. — Năm nay tuy có việc chiến tranh, song đầu đó đều làm lễ các thánh Nam nữ (Le Tous-saints) cách trọng thể. Các nhà thờ bên Âu-châu không nơi chen chơn cho lọt. Tại đất thành Paris có hơn 15 muôn con người đến viếng mộ; ngày thứ hai lễ Các-đăng có làm một lễ trọng thể cầu cho các linh hồn qua đời.

Ngày nay Đức giám-quốc Poincaré ra viếng tam quân nơi chiến địa, hai

bên đang đánh nhau hết lực mà chưa biết thắng bại.

Binh ta đuổi được quân Đức tại trên hường bắc và chiếm nông Saint-Marie-Aux-Mines. Ấy là dấu binh ta mạnh mẽ, đáng nên vui mừng. Cuộc chiến tranh bên nước Belgique lại có khi-tượng hung hăng hơn các nơi. Nước Anh chán rõ cuộc giao phương bên này, nên lật đặt gọi thêm binh lính mà chặn ngỏ đôn đường quân Đức kéo tiến được. Quân Nga tấn binh tới luôn phía tây sông Vistule trong miền Galicie.

Quân Serbes và quân Montenégro cũng thắng quân Áo được vài trận. Đức-quốc thấy Đông-minh càng ngày càng thêm sức mạnh, mới dụ nước Thổ-nhĩ-kỳ hiệp lực. Tam-liệt cường-hóa-hiểu gọi tờ tối-hậu nài chánh-phủ Thổ-nhĩ-kỳ đừng dùng quân Đức trong đạo-chiến-thuyền. Vì Thổ-nhĩ-kỳ không khấn nghe, thì Tam-liệt cường-hóa hiểu liền rút các sư tại kinh đô Constantinople về. Nước Hy-lạp dọm vào cuộc chiến tranh. Nước Í-đại-lợi cũng tỏ ý muốn đánh Áo quốc quan thượng Salandra giải chức, còn nhiều người dân Í-đại-lợi từng binh trong các trại của Áo tại tỉnh Trieste và tỉnh Trentin trốn về bên Í-đại-lợi. Tại miền Haiti có nội loạn, chánh-phủ Huê-kỳ gọi một chiếc tàu trận và binh lính đến dẹp loạn, ở hướng Nam phi-châu dân Boers làm phản với Anh-quốc, mà mưu sự bất thành tựu.

Ngày mồng 4 novembre 1914. — Chư tướng bên Đông-minh có lòng thuận thảo với nhau mọi bề. Đức giám quốc Poincaré, quan Binh bộ Milerand và quan thống-soái Joffre đến viếng Đức vua Bỉ Albert.

Các sức ủa Đông-minh bên Thổ-nhĩ-kỳ về Bồn-quốc. Các nước Balkans ở trung lập chờ ngày tùy cơ ứng biến. Nước Bulgarie quyết ở trung lập đến cùng.

Đức vua Í-đại-lợi xin quan Tể-tướng Salandra lập lại Chánh-phủ.

Quan chánh-đề-đốc thủy sư Anh cấm các tàu vô cửa Bắc-hải vì quân Đức đã thả trái phá ngăn cửa ấy.

## CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

### NAM-KỶ SOÁI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

#### Cấp bằng đổi chỗ

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam kỷ ngày 21 novembre 1914.

Thầy Huỳnh-văn-Chi, dặng thầu dụng kể từ ngày 24 avril 1914 làm chức Tho-ký ngoại ngạch, mỗi tháng ăn 33 \$ lương và bỏ đi giúp việc phòng văn quan chánh Bắc-vật.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam kỷ ngày 21 novembre 1914.

Thầy Qui (Denis) dặng làm Tho-ký ngoại ngạch số Tào-tác mỗi tháng ăn 36 \$ lương và bỏ đi giúp việc thế cho thầy ký Gông (Jean) dặng phép đi học trường Tào-tác tại Hanoi.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam kỷ ngày 23 novembre 1914.

Đặng-xuân-Cương, dặng thầu dụng làm lính hầu số hành hoàn mỗi tháng ăn 10 \$ 50 lương, kể từ ngày 5 octobre 1914.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam kỷ ngày 21 novembre 1914.

Lê văn-Mùi, dặng thầu dụng làm lính hầu-soái-phủ phòng văn thế cho Huỳnh-văn-Đông bị giải chức, và bỏ đi hầu tại kho sách.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam kỷ ngày 5 novembre 1914.

Thi đậu lãnh chức thương biện Tào-tác kể từ ngày 16 octobre 1914.

1° Trần-văn-Toan, 2° Nguyễn-gia-Thiết, 3° Do-nhu-Dong, 4° Hoàng-dinh-Cống, 5° Đào-thai-Hoa, 6° Trương-dang-Thu, 7° Dao-Huân, 8° Nguyễn-Canh, 9° Nguyễn-ngọc-Lân, 10° Đinh-doan-Sac, 11° Dang-dinh-Nha, 12° Nguyễn-phước-Truyền, 13° Nguyễn-xuân-Tuyền, 14° Huỳnh-thanh-Châu, 15° Nguyễn-tung, 15° Nguyễn-dinh-An, 16° Nguyễn-tân-Hối.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam kỷ ngày 24 novembre 1914.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm



Thầy Huỳnh-kim-Khiêm, phó tổng nhì hạng, tổng Vinh-tri hạ (Travinh) đặng phép tại ngoại một năm y theo đơn xin kể từ ngày 1<sup>er</sup> novembre 1914, là ngày mãng phép nghỉ.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 23 novembre 1914.

Thầy Trần-quang Nghiêm, Thơ ký ngoại ngạch, sở Tào-tác mỗi tháng ăn 27 s lương, đặng phép thôi ý như lời xin, kể từ ngày 1<sup>er</sup> decembre 1914.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 1<sup>er</sup> decembre 1914.

Thầy Nguyễn-viết-Liêm, Thơ-ký, học tập ở Thủđầumột và thầy Hồ-văn-Thông thơ-ký thi sai nhì hạng, ở tòa nhì đình Hiệp-lý, đặng phép đổi chỗ với nhau.

Tiền phí lộ về hai đảng riêng chịu.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 1<sup>er</sup> decembre 1914

Thầy Trương-văn-Sanh giáo tập hạng tư sở Học chánh, đặng phép thôi y như lời xin.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 3 decembre 1914.

Thầy Nguyễn-văn-Lưu, giáo tập hạng tư, đặng phép thôi ý như lời xin, kể từ ngày 19 octobre 1914.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 27 novembre 1911.

Ông Nguyễn-hữu-Thanh, tri phủ nhì hạng tỉnh Baria đặng phép nghỉ sáu tháng về Rachgia ăn nửa phần bổng.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 27 novembre 1914.

Ông Tô-bảo-Thanh, tri phủ nhì hạng, tỉnh Biênhóa đặng phép nghỉ hai tháng ăn trọn lương tháng đầu và nửa phần lương tháng sau.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 3 decembre 1914.

Thầy Trương-công-Thiện, thơ ký học tập phòng Mật-nghi-viên, đặng phép nghỉ một tháng, kể từ 27 novembre 1914, ăn trọn lương.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 3 decembre 1914.

Ông Nguyễn-văn-Hoi, tri huyện nhì hạng, đặng phép tại ngoại một năm, y theo lời xin, kể từ ngày 22 decembre 1914, là ngày mãng phép nghỉ trước.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 27 novembre 1914.

Thầy Nhơn, phó tổng nhì hạng, An-viêng (moi) thuộc tỉnh Biênhóa, phải bị ngưng chức và trừc lương 10 ngày, vì biếng cần phận.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 27 novembre 1914.

Nguyễn-văn Cự, lính hạng ba bên Bó và bên Tòa phải bị sục xuống hạng tư, vì dãi dọa phận sự.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 2 decembre 1914.

Ông Bùi duy-Quang, tri phủ nhưt hạng tỉnh Thủđầumột phải bị cách chức.

DU LỊCH NHATRANG

(Une excursion à Nhatrang)

Nhơn lúc dư nhàn, tôi dề-huê gia quyến, dạo chơi nơi xứ-Nhatrang; đặng trước là biết non nước quê xưa, sau nữa coi một cái công-trình đồ sộ của nhà nước Đại-pháp, là cái đường xe lửa từ Saigon ra tới Nhatrang.

Khi tôi lên đến Saigon, nhằm ngày mùng 1 tháng 10 annam, rang ngày sau tôi tháp tùng hòa-xa trực chỉ ra Phanthiết. (Tại Saigon xe khởi sự chạy hồi 6 giờ 40 phút, tôi Phanthiết gần 1 giờ trưa (đường từ Saigon đến Phanthiết 120 ngàn thước).

Lúc đi dọc đường biết bao nhiêu là phong-cảnh: Nào non cao núi cả, động thăm khe sâu, xiết chi là thú vị. Từ Biênhóa sắp ra Xuân-lộc, An-lộc có nhiều người Langsa, chiếm cứ mấy nơi đại địa hùng sơn, lập công cuộc ở an. Trong xứ này không nghề nghiệp chi là, người bôn thồ nguyên rông nghề ha bạc là phần nhiều, như là: Lò nước mắm, lò kho cá mòi, đậy-xâm, chài-lưới, v.v.

Những người Annam ở tại đó, cũng không ai có lợi quyền chi to lớn, duy có một cái Khách-soạn của người bôn thồ hiệu Liên-

thành Tân-quán, có lò nước mắm, và trừ đồ tạp hóa một ít mà thôi. (Nguyên tiem này của cậu hai Muôi là con quan Bó-chánh Nguyễn-Thông, khai soạn hơn 10 năm nay. Quan Bó Nguyễn-Thông này là người làm bộ sách Nga-du-sào ngày trước, quê quán ngài ở tại Kỳ xuyên.)

Du Phanthiết tức cảnh kỳ nhưt

Dặm ngàn non-nước dạo chon chơi, Phanthiết rày xem đã đến nơi: Rám-rạp rừng cao chim yến bầy, Mên mông bề cả nước in trời. Khe sâu động thăm ung lòng khách, Gió sớm mây trưa cảnh ghẹo người. Cây cỏ bốn mùa ơn Tạo-hóa, Xuân qua hè lại trái muôn đời.

Rang ngày mai tôi rủ một hai trang đồng-chi, đăm sủng-ông rượu-trà, cùng là đồ an-uống theo cuộc đi đường, ra dạo chơi nơi đũa Phú-hải. (Từ Phan-thiết ra đến Phú hải 6 kilômêtrés).

Phong cảnh chỗ này cũng là tốt; nhà cửa ở an đông đảo, thuyền bè buôn bán lao xao, kia là đèo cả non cao, nọ là biển thăm ghe tàu lại qua.

Đến chừng lên trên chót núi Phú-hải, lại càng thú vị hơn nữa: Đứng trên chót núi ngó ra ngoài khơi, thấy non nước mên-mông, sóng nhồi gió dập, đầu kia động cát, bên nọ cụm rừng, còn ngó xuống dưới cửa thì thấy: Lang-xang thương-mãi trên bộ dưới thuyền, neo bắc người qua, đường nam kẻ lại; tình cảnh như thế cũng đủ vui lòng cho người tao-khách thi-nhân.

Trên núi ấy lại có một cái nhà của ông Hoàng bên nước Langsa tên-tức là Duc mệ-hiệu là De montpensier, cất tại trên núi ấy. Tôi nghe mấy người anh em đi với tôi đó thuật lại rằng: Khi ông Hoàng nọ ngài du-lịch bên nước Annam trải chơi nơi đó, thấy phong cảnh xinh đẹp, nên ngài mượn nhà nước cất dùm hai cái nhà nọ 80 ngàn đồng, để cho ngài làm dấu-tích khi lui nước Annam.

Tôi xem cùng các nơi từ ngoại sản vô đến trong phòng ngủ, phòng tắm phòng rửa mặt, không chỗ nào là không ưng đẹp. Còn những đồ vật dụng từ cái giường cái ghế, không một vật nào mà những người phú-hộ của Annam ta có dùng. Như ngài thật mới gọi là hành-hồ phu-quai.

Tôi thấy nhà cửa nguy nga, công trim trọng đại, tôi mới hỏi mấy người ở giữ nơi ấy, khi cất cái nhà rồi ngài ở được bao lâu mà ngài về nước Langsa; thì người ta nói rằng: « Từ nhà nước cất dùm cái nhà ấy rồi, ngài ra chơi hai lần ở đầu mười ngày mà thôi, song từ đấy nhân nầy, cũng còn để người ta giữ gìn như khi ngài còn ở.

Nghĩ như ngài thật là độ-lượng hải hà, cái chỗ để làm dấu tích, ở chơi năm ba ngày rồi bỏ, mà làm có phòng khách đản

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ông phòng khách đàn bà, nào là tàu ngựa nhà xe, nhà dè xe automobiles cho khách. Chớ chẳng phải như nhà giàu Annam mình, giàu có vô cùng, bậu ban tới nhà không nơi mà ngủ, thật nên thương hại!!!

Còn xung quanh triền núi, tùy theo cao thấp, chẳng làm mất sự tự nhiên, rồi xây an can để hồn trong các loài huê quả như là lang tra-my quế hương v.v. Đặng thường ngoạn lúc mây chiều sáng sớm, gió mát trăng trong. Thiệt là đáng mặt giàu sang, phải trang phong nhã, trải khắp non-sông tinh cảnh là, hay gì xăn-bắn xóm-chòm quen.

Đây là tôi nói sơ lược một ít cho người chưa đến đó nghe chơi, chớ chẳng phải vậy mà đủ công cuộc nơi ấy đâu.

Chư khán quan nghĩ mà coi, ấy là chỗ ngái làm dấu tích nơi mấy phương du lịch chút đỉnh còn vậy đó, thì đủ biết cơ đồ sự nghiệp tại quê-hương của ngái đồ sộ là đường nào.

Chừng du sơn ngoạn thủy xong rồi, anh em cùng nhau trở về Phan-thiết trò chuyện chơi một đêm, qua ngày sau tôi từ biệt bằng hữu lên xe trực vãng ra Phan-rang.

Lúc đi đường cũng không chi là mấy trải rừng này qua trăng khác, núi giọc đèo ngang, tới ga nọ sang trạm kia, người lên

kê xuống. Đường đi nhiều cái hố rất sâu, nhiều dải núi rất xa; chỗ sâu thì lấp lại cho bằng, chỗ cao thì phải giàn đá hai bên xấn xuống cho thấp bằng đất đường rày; Song chẳng phải một chỗ với hai mà thôi, từ Saigon ra đến Nha-trang biết trăm ngàn nào như thế. Cái công việc làm rồi, mà ngày nay mình thấy hãy còn kinh tâm tán đờm, huốn chi fa trông làm cho dặng...

Nay chúng ta có một cái đường đi thung dung như thế; nghỉ ngày trước dung ruidi cả tháng trời, nay đi một ngày mà đến. Tôi tưởng cách chừng 60 năm trước, người Annam ta không ngờ hôm nay có một cái đường xe lửa, bang ngang trong một miếng rừng núi rất hiểm nghèo, rất to lớn, mà lại qua thông thả như vậy; thật cũng cảm ơn cầm đực nhà nước Đại-pháp rất day.

Chẳng bấy lâu xe chạy đến gare Cà-nà, chỗ này thiệt là một nơi thắng cảnh: Hòn Cà-nà gio ra ngoài biển, xe chạy vòng theo chơn núi, kia non nọ nước thú vị ề-ề, góc bể ven mây ngọn ngang tinh cảnh. Còn ngó mông ra cửa biển có một cái hòn đất đỏ, tên là hòn Lao-cao; lại phía bên hữu thì là mũi La-gang. Thật là:

*Chốn chơn non cao hùm giầu vù.  
Mên mông bề rộng cá trượng kỳ.*

Trong lúc đó tôi ở trên xe ngó ra trước mặt cũng như treo một bức họa đồ sơn. Thủy rất xinh, (động hạ Cổ-Hỷ ở gần chỗ gare này, nay cũng còn thờ phượng kính trong như xưa).

Kể 5 giờ rưỡi chiều, xe tới gare Bà-bảo, tôi ghé lại thăm mấy người bằng hữu, và dùng cơm tối, rồi ở nghỉ đó một đêm. (Từ Saigon ra tới gare Bà-bảo 320 ngàn thước). Tại núi Bà-bảo có một cái cổ tích là cái tháp của nước Chàm-thành Hời ngày trước. Cái tháp ấy chẳng biết từ đời nào đến nay; đá trải bao thờ lạy ác tà, sương lòng tuyết gói, gió táp mưa sa. Tuy sự huê mỹ ngày nay đã hết rồi, nhưng đá chất gạch xây hời còn đồ-sộ.

Trong tháp này có thờ một vị Thần bằng đá, và trước vị thần ấy có một con bọ cũng bằng đá, chớ không vật chi khác nữa. Tôi thấy vậy bèn hỏi mấy người thôn-nhơn tại đó, thì người ta nói rằng: «Vị thần ấy người Hời gọi là ông Vua-Lát, đến ngày nay hãy còn cúng-tế kính trọng như xưa.

Nhưng sự tích ông Vua-Lát này, duy truyền tam sao thất bản, không đủ bằng cứ dặng mà thuật lại chio chư khán-quan trông.

(Tại gare Bà-bảo có nhà hàng bán cơm Langsa và cho mượn phòng ngủ. Tại gare này xuống tới chợ Phanrang còn 6 kilometres, ở Saigon mỗi ngày 6 giờ 40 phút đều có một chuyến xe chạy ra Bà-bảo; và Bà-bảo chạy về Saigon. Mỗi tuần lễ ngày 5 giờ 7 thì xe đi luôn ra tới Nha-trang. Xe ra tới Nha-trang 9 giờ tối. Tại Nha-trang mỗi tuần ngày thứ 2, 4 giờ khuya có một chuyến xe chạy tuốc về Saigon).

**Phanrang phong cảnh kỳ nhĩ**

*Đạo rội Phanthiết tới Phanrang,  
Nẻo lác đường quanh lước dâm ngàn.  
Chào khách có-cây đều lạ mặt,  
Cười chơn non-nước vãng quen đàng.  
Ưa vui thú là mong tiềm lối,  
Nhâm cháng trường danh thói buộc ràng.  
Cái lảnh phong lưu trời cháng phu,  
Bỉ bàng đãi-các lại quan-san.*

Sau sẽ tiếp theo tới Nha-trang.  
Góc-ông, Lê-Sum tự Trữ-ông-Mậu, soạn.

**NHƯỜNG NHA NỮ Y SĨ**

*(Chirurgiens - dentistes.)*

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Taddy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viên thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhật và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse Bloc Huế-kỳ v.v.

Nhổ răng người lớn 5 \$, còn nít 3 \$. bit lỗ răng hư tu 6 \$ sắp lên, trồng răng thường răng vàng và có dư đồ phụ lung.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.



**Thăng Chà-và này đi đâu vậy, mầy có đi về mau không, sữa mầy hôi dè xôm lăm! Nhà này chỉ uống sữa "LA PETITE FERMIÈRE" thôi! Chạy cho mau, không thì chết bây giờ!!**

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm



# TỰ DO DIỄN ĐĂNG

Tribune de nos abonnés

## Những sự thương khó loài người

Loài người là linh hơn muôn vật; xem dường như trời sanh muôn vật cho con người sử dụng. Mà chẳng phải là cho dùng không, vẫn thiết là nhữ bản mả cho mà dùng. Trời ở với con người tưởng như cha mẹ ghê! Một điều thứ nhất là muôn vật sanh ra đều có lông, có ngao, có mỏ, có nhím, có vẩy để mà che thân. Rất đỗi là thảo mộc mà trời cũng là ban cho có vỏ và có khi hai lớp vỏ để mà che nắng đỡ mưa. Duy có một loại người thì phải kiếm lấy áo quần mà mặc. Sanh ra trần truồng rồi lại bỏ liều nơi cõi trần truồng, vừa sanh ra thì đã khóc đã la.

- « Thảo nào khi mới chôn nhau,
- « Đã mắng tiếng khóc ban đầu mà ra:
- « Khóc vì nỗi thiết tha sự thế,
- « Ai bày trò bãi bề cần dầu:
- « Khi trắng răng đến lúc bạc đầu:
- « Thì sanh kinh cụ làm nao mấy lần!»

Còn nói chi đến cái cười, đâu có sớm thể nào cũng chẳng biết cười trước bốn mươi ngày.

Vừa mở mắt thì tay chơn đã rành-rọt chẳng dặng thông thả như lúc sức trong nhà. Năm, tro tro tay chơn dường bị trời, mà ấy là sau làm chúa muôn loài! Chen vào trần thì đã mắc thừa hình phạt, là cũng vị tội sanh ra. Khởi đầu nan như thế, mà rồi lại tưởng mình là quyền phận kiêu sang, thì thiết là cuốn biết bao nhiêu là cuốn!

Lần lần mới men bỏ chống gối chống tay thì ấy là dấu đầu sức mạnh, on nhờ có sống mới có chút ban sơ.

Vậy mà bao giờ cho biết đứng? Bao giờ cho biết mạch, biết nói? Bao giờ cho nhai, biết ăn? Đến chừng nào cho cứng mỏ ác như muôn loài? Chi chưa thấy, thì đã thấy bệnh kia tật nọ và đã nếm đến nhiều phương thang thuốc bày ra mà đều trị, mà

rất nhiều khi rồi cũng chẳng sức vãn hồi với những binh mới sanh thêm chưa từng thấy biết. Muôn vật khác thì Trời phú lành cho nó biết trước, cho nên loại thì chạy, loại thì bay, loại thì lội. Duy có loại người không học thì chẳng biết chi hết, nói cũng không, đi cũng không, ăn cũng không:

Sự buồn rầu; thời xa lệ đủ cuộc chẳng biết là bao nhiêu cách, phở trương khắp cả thân mình; tham lẫn, nhơn dục vô độ, thành tin dị đoan; lo lắng hậu sự cho có hòm có mã lại lo với đến lúc mình đã chết rồi lâu sau nữa, thì hết thấy Trời đều dành để riêng cho loại người ta. Chẳng có con thù nào sống ở đời cho mong manh cho bằng con người ta; chẳng có loại nào tưng dục cho bằng loại người, và kinh khiếp mà lại khi nọ cho bằng. Muôn vật khác, hề đồng chường thì thuận hòa, và đoàn tụ nhau mà khản cự với quân nghịch dị chường: Như sư-tử, như cọp là dữ mà một loại cũng chẳng làm giặc với nhau; như loại rắn thì cũng không cắn xé với nhau, duy có loài người thì làm hại cho nhau rất đỗi nhiều!

XXX.

## NHÀN ĐÀM

Contes amusants

### Trần-Thiệt truyện

Hơn xưa Trần-Thiệt dừ còn giữ,  
 Ghé mắt xem người biết thí phi:  
 Cái dừ nơi lảnh rạn kẻ trộm,  
 Nghĩa nhơn nghiêm chánh ít ai bì.

Truyện đời Hậu-Hơn xem qua,  
 Có ông Trần-Thiệt chữ là Trong-Cung.  
 Thái-Khâu-Trưởng, chức vua ban,  
 Chan dân một cõi, vốn dòng giàu sang.  
 Tánh trời phú dự sẵn sâu,  
 Ở an nghiêm nghị một đàng chẳng sai.  
 Người mẫn đức, kẻ sợ oai,  
 Gần xa nổi tiếng, trong ngoài ngợi danh.  
 Nào ai sanh sự sự sanh,  
 Ồi thời mặt lập, đã đánh tai ngo.

Giàu không tha, khó chẳng sợ,  
 Dẫu ai đua-nịnh phỉnh-phờ mặc ai.

Đem vừa an giấc trường mai,  
 Xây nghe kẻ trộm, mái ngoài bước vào.  
 Biết là ác-dãng hung-dô,  
 Trèo lên trên trính, toan phò ăn lành.  
 Mặt ông xem thấy phân minh,  
 Vén mông thức dậy, thỉnh linh ngồi ngay.  
 Cả kêu: « Nào trê đầu bày,  
 Châu con lớn nhỏ ra đây dạy lời. »  
 Hai đàng đủ mặt đến nơi,  
 Nghiện tai nghe nói sự đời thục vnh:  
 « Ai ai đều một tánh lành,  
 Vì sa vật-dục, mới sanh thói ác.  
 Trăm nam trong cõi người ta,  
 Trăm nghề sanh lý, nào là thiếu chi? »  
 Dầu mà gặp lúc nạn nguy,  
 Chớ theo quân-tử, người kia trên trong. »  
 Nghe thời kẻ trộm kin-man,  
 Vội vàng bước xuống, trăm ngàn lay lưn.  
 Thưa rằng: « Tôi biết tội nhiều,  
 Chẳng thương tran-trói, búa rìu cũng rung. »  
 Bàng: « Ngươi, tuổi hời thanh xuân,  
 Xem qua mây mặt, vai lưng phải người.  
 Làm chi những sự hồ người,  
 Chớ rằng nghèo khổ, đời đời tính xưa.  
 Từ nay thói cũ hãy chừa,  
 Đất trời có thưởng, sớm đờ phước day.  
 Nay là lựa trắng nợ tác ghi,  
 Cho người đời khác, tháng ngày đường thân. »  
 Vàng theo lối dạy ân cần,  
 Ta từ chàng mới lui chơn trở về:  
 Ôn kia nghĩa nợ tác ghi,  
 An nan lỗi trước, chẳng hề đon sai.  
 Diển ra quốc-ngữ một bài,  
 Tích xưa chép để lâu dài làm gương.

### Chuyện Ông Đô-Hủy d'Assas

Trong năm 1760, Triều Đại-pháp hữu sư. Vệ binh hiệu Auvergne qua đánh bên quân Westphalie, tới lại đóng trại gần lối thành Cloblercamp. Trong vệ có ông Đô-Hủy d'Assas làm chức Thiên-Tổng. Quan trên mới sai ông Đô-Hủy đi thám-thính trong các chỗ hàng trận chung-quanh trại. Ông ấy mới đi, vô nhâm trong đám rừng kia, trời tối đen như mực, không thấy chi hết. Bỗng dàu có nhiều người đến vây ông, đưa gươm nơi ngực ông mà hăm rằng: « Nếu mày nói lên một tiếng thời mày phải chết. » Nguyên là một lớp quân nghịch đi rình đánh vệ binh Đại-Pháp. Ông Đô-Hủy d'Assas mới nín hơi lại, rồi rằng sức hết lên một tiếng rất lớn rằng: « Cứu lối, ở Auvergne! quân nghịch đến! » Tức thì ông ấy liền ngã xuống đất chết tươi, bị gươm đâm chàng biết mấy mũi. Còn vệ binh Đại-pháp nghe tri hô liền lập quân thủ thế cự địch mà khỏi hoạn nạn

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

gò ra trước  
loa đồ sơn.  
ở gần chỗ  
hương kính

gare Bà-bảo,  
ng hữu, và  
một đêm. (Tr  
ngàn thước).  
đ tích là cái  
vật chỉ khác  
(ngày trước,  
nào đến nay;  
ng lòng tuyết  
huê mỗi ngày  
hất gạch xây

vi Thần bằng  
một con bò  
vật chỉ khác  
ấy người thô  
mới rằng: « Vì  
Vua-Lát, đến  
nh trong như

Lát này, duy  
không đủ bằng  
hư khản-quan

hàng bán cơm  
ng. Tại gare  
còn 6 kilomê-  
ở 40 phút đều  
à-bảo; và Bà-  
in lễ ngày thứ  
rang. Xe ra tới  
trung mỗi tuần  
một chuyến xe

h kỹ nhị  
rang,  
đếm ngàn.  
mặt,  
quen dặng.  
ôi,  
thời buộc rằng.  
hàng phụ,  
an.  
vi Nha-trang-  
trởng-Mậu, soạn.

## NỮ Y SĨ

enzi và cô Taddy  
ràng có bằng-cấp  
Bà Rose Lahille  
ng: sớm mai từ 8  
3 giờ đến 5 giờ.  
ngày lễ.

con nít 3 \$, bút lông  
ông rang thường  
lùng.

Filippini, Saigon.  
n giùm

Sự tích này trong Đại-Pháp Quốc-ử rất kien, cho ông Đô-Hiếu d'Assas là người ái-quốc trung-quân, lại đảm-tâm đại-dĩc. Liều một mình chết đặng cứu muôn người khỏi loạn nạn ấy là một đấng cực trọng cực cao, nên đứng làm gương cho cả và thiên hạ.

### CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỆN

(Jeux d'esprit)

#### THI-PHỐ

Văn đông phong ức thiêu niên cảm tác

Phượng phứt trời động ngọn gió chiều,  
Chanh ngày nện thiêu biết bao nhiêu.  
Trường khi buổi sớm chơi phong pháo.  
Nhớ lúc trời trưa thả cái đều.  
Phút-tải nào lo ân-ái nặng,  
Thế-tình đâu quản đặng cay nhiều  
Xuân thu đồn chứa nên vai-vóc,  
Tâm sự như tờ vấn chín chầu

(Go-công Lê-Sum soạn)

#### THAI

Lực bất phược kê, Khổng-tử vô dụng  
Chiết nhứt tr

Phụng 2 tháng nhứt trính, có nói phải gọi cho sớm nếu trễ đến 2 tuần không được thưởng. Và ra một cái đề thi, chứ khán quan nếu ai làm hay cũng đặng thưởng 1 tháng nhứt trính.

Ra đề thi:

#### TÂM SÁO LÙNG

### TẠP CHẾ ÍCH DỤNG

Recettes utiles

Phương thuốc thân hiệu, trị bệnh  
đau hạch mao ếch)

(Recette nouvelle contre la Peste bubonique)

Phương thuốc này tên gọi là Giải-độc hươt-huyết-than, trong sách « Thử-dịch-vưng-biên » đổi vị « hi-xac làm vì Hậu-phác, bởi vì Hậu-phác sắc đỏ, đặng mau dần vào trong mạch máu v.v.

Trong 2, 3 năm trước, phạm người nào bắt hạnh bị chứng đó trường quá, phải theo phương cũ hiệp 1, 5 thân làm một thân lớn, ngày uống 3, 4 lần, mới thấy truyền bệnh, tỷ với bài dưới đây, rất là thua xa, vì bệnh thi-khí phải cấp cứu như cứu người bị cháy, vớt kẻ chết trôi, có mau tây mới đặng.

#### Phương thuốc như vẩy

- 1° — Bắc-đào-nhon « bồ vổ  
giã thành bột 8 đồng cân
- 2° — Xuyên-hồng hoa « đề  
thuộc nấu sôi rồi sẽ cho sau, 5
- 3° — Liên-kiền « 3
- 4° — Đương-qui « 1

Bệnh mới khởi thì dùng vì « Qui-vi »  
(bệnh gần hết thì dùng vì Qui-thân)

- 5° — Sài-hồ « 2 đồng cân
- 6° — Hậu-phác « (đề thuốc nấu  
sôi rồi sẽ bỏ vào sau 1
- 7° — Chánh-xích-thuộc « 3
- 8° — Cam-thảo « 2
- 9° — Sanh-địa « 5

Bệnh mới khởi dùng thứ nhỏ, đặng cho  
giải nhiệt.

(bệnh gần hết dùng thứ lớn, đặng cho hồ  
ấm)

- 10° — Cát-can « 2 đồng cân
- Mười vị ở trên đây, là theo phương thuốc cũ nếu gia Tô-mộc 1 lượng cho thêm vào nữa, lại càng hiệu lắm.

Phương thuốc này là của ông Vương-huân-Thần khi đó chưa có tên gọi là Thử-dịch (Chuột sanh ra bịnh dịch và cũng không hay đau hạch là nguy hiểm như thế nào. Sau ở Thạch-thành phát bịnh hạch rất dữ, ông La-chí-Viên buồn vì không có phương thuốc nào hay, đặng cứu đồng-bào trong cơn bất hạnh. Nhon đặng cuốn Y-lâm-cải-thác thấy nói về bịnh dịch rất tương, là vì có nhiệt-độc trúng vào trong mạch máu, nên huyết không truyền vận được nữa.

Ông ta mới biết bịnh đau hạch, là gốc bởi tại đó mà phương thuốc ấy, rất là thuốc thành trong khi có thi-khí, nên thi nghiệm luôn thân hiệu không biết là đờng nao.

Bởi vậy con người ta nhờ có phương thuốc ấy, nên khỏi phải bắt chim nơ, khổ hải, thật cũng cứu rất nhiều.

Thiệt là chứng đau hạch khi ra, bởi vì tại huyết nóng, nóng kết thì độc phải sanh, bên đó sưng mà kết thành đau hạch.

Cho nên ai mà đau chứng ấy, khi hông cứ phát nóng rồi, sau mới nổi hạch, hoặc nổi hạch rồi, sau mới phát nóng, hay là vừa nóng vừa nổi hạch, cũng phát nóng mà không nổi hạch, nổi hạch mà không phát nóng, và có mồ hôi, không mồ hôi, khát nước, không khát nước lạnh hay không lạnh, đều cũng phải nhưc dầu nóng mình, chơn tay bãi hoải, hoặc là mọc mụn, nổi ban, mũi ra huyết, ho ra huyết, hơn nữa thì nóng như người điên, mê mà nổi xam, dai-

tiện không thông, trong mình bức rức, lưỡi khô miệng ráo, tai điếc mắt mờ, và những các chứng khác, kể sao cho xiết. Song nguyên nhơn nó đều bởi huyết nóng uất kết mà sanh ra cả. Cho nên cách trị chi cần phải giải độc thanh nhiệt là hơn hết.

Phương này truyền chỉ về bộ huyết, nên trị bịnh hạch, rất là kiến hiệu như thần.

Bệnh ấy hay phát về trước ngày đông chí, sau khi hạ chí, trong mười năm nay, thi nghiệm không sai một người nào.

Ông La-thiên-Thần có luận phương thuốc đó rằng:

Vì Sài-hồ, Cát-can là đầu vì Hồng-hoa đem vào trong đờm, đó cũng tỷ như quân Tiên-phương đặng ra đánh giặc. Song sơ một vì Hồng-hoa chuyên về phát tán, đuổi được tà, mà chánh cũng mất, cho nên đem Đương-qui, Sanh-địa giữ lấy chơn huyết, cho tiêu huyết cũ, mà sanh huyết mới, đó cũng như quân thủ-bì đó. Vì Liên-kiền, Xích-thuộc đặng trị những đự tà còn lại về sau. Xuyên-phác, Đương-qui, đặng sanh huyết mới sau khi hết độc, vì Cam-thảo như nước giữ trung lập, hiệp với vì Cát-can cho ra mồ hôi. Đó là bịnh thời đồ trận của phương thuốc này bại bố ra như vậy.

Xin các kh n quan dung nghe các thầy dung-y mà nói Sài-hồ, Cát-can cho ra mồ hôi. Sanh-địa Đương-qui, dùng để bổ huyết mà bỏ bớt đi. Hay là sơ mạch không đối chứng, mà còn nghĩ sợ gì chang. Song cách làm thuốc, có khi phải bỏ mạch mà theo chứng, hưởng đau hạch làm chết mạng người ta rất mau, nếu chắm chẻ thi chắc là bắt tri.

Hoặc có người nói: bịnh nó thiên-biến vạn-hóa, một phương thuốc làm sao cho đặng?

Không phải như vậy, vì chứng thi-khí bởi tại huyết nóng mà sanh ra, không cứ đờn ông đờn bà, người già người trẻ, kẻ mạnh kẻ yếu, cũng là một chứng đó cả, thi thuốc sao mà không cùng một phương đặng. Xin các người có bịnh ấy, đừng nghe các thầy dung-y mà chết oan mất mạng con người.

Dùng thuốc này mà không thấy hiệu, là có hai cái tẽ.

1° là không theo phép mà gia dâm, đem thuốc ít mà trị bịnh nặng.

2° là bịnh đã gấp mà chắm không uống thuốc, hoặc sợ không dám cho uống nhiều.

Cho nên dưới đây liệt thêm phép gia dâm, cách dùng uống, cho để liệu khỏi lắm.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trính Lục-tính-tân-văn giùm

Chứng đau h  
cảm-mao, nên  
nhờ gió mà gi  
nên dùng mền  
bịnh ra, cái đ  
là để chết ma

Tiệm ĐỨC  
Cải lạy hạt M

內  
門牌壹拾玖號  
記  
候馬  
諸君光顧  
萬和染坊謹白



Chứng đau hạch, khác nhau với chứng cảm-mao, nên phải cho thông gió, đừng nhờ gió mà giải bớt nóng, rất cứ không nên dùng mền đệm cho nóng, mà thêm bình ra, cái đó phải nhớ, nếu để nóng, rất là dễ chết mạng con người ta quá.

*Còn nữa.*  
Tiệm ĐỨC-SANH-ĐƯỜNG, ở tại chợ Cầu Lầy hạt Mỹ-tho kính tòng.

Tàu bên tây mới chở qua chẳng thiếu gì RƯỢU HIỆU

**LA BIÈRE VELTEN**

CÓ MỘT MÌNH HÀNG DENIS FRÈRES

Trữ rượu này bán khắp cả Đông-Dương

**THƠ TÍN VANG LAI**

(Petites correspondances)

Romorantin (Loir-et-cher)

Kính thăm ông đang mạnh và tỏ cho ông hay rằng: mỗi khi tôi dùng tới thuốc Dragées Rabuteau thì tôi đều đứng toại chí luôn. Nay có một đứa con gái nhà nghèo, đau mắt máu, vậy xin ông sản lượng gửi cho tôi một ve đáng tôi cho nó uống.

Nay kính  
Quan lương-y H.P.

P. S. - A, cách hơn một năm nay, cũng có một đứa con gái đau như vậy, tôi dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho nó uống; ngày nay nó đã mạnh giỏi như thường.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, số hai số 215. Chợ-lớn, ngang nhà giấy e lớn.

**THẮNG BỊNH THIẾT ĐƯỢC**

Le fer qui fait vaincre

At có một màu xanh xao thì nên dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì chắc khỏi bệnh, chẳng sai. Có lẽ khi chưa khám quan cũng đã chúng biết huyết-cầu là gì? Huyết-cầu này hề có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc Dragées Rabuteau mà trị nó, thì mau lành bình vô hồi.

Khí não đau mắt máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giỏi, bên trở nên đợi đợi làm cho người bệnh phải tiêu tụy mà nhưc đầu luôn luôn.

Có khi bình mắt máu nó gục nhiều người đơn bà. Khi không vut mắt tháng, họ tưởng là có thúi, chờ không để trong mình đau. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho người bệnh uống.

Hễ có gặp người đơn bà nào mặt mày xanh xao, yếu ớt, buồn bã, làm việc chi cũng chẳng đứng thì hãy khuyên họ dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đồ da thêm thịt, tiếng nạng nui về, chẳng lo rầu đều chi nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bệnh này, vậy kẻ đứng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con cái.

Đây, tôi nhắc lại một lần là: huyết-cầu cũng như bình lính nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hễ đức tay thì máu đặc lại mà cũng trở chứng cho bụi bặm cũng sẽ vì chi trúng chen vào mà hại ta, mà hề lẽ vì chi trúng lọt vào mình được thì máu bên ra tay chúng cơ mà giặt sạch.

萬春隆內  
住 留 詠 花 苑 街  
門 牌 壹 拾 玖 號



記 為 魚 金

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

HIỆU VẠN-HÒA  
CỬA TIỆM HIỆU

**Vạn-Xuân-Long**

Chợ-lớn, đường Huế-Viên, số 19

BẠCH

cùng chú quới khách rở

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhuộm vải đen và vải tam-công, dùng thứ vải tốt mà nhuộm cho nên màu nó tốt tươi, dầu mưa nắng cũng chẳng phai dặng, giặt thế nào cũng không trở. Sánh với các thứ vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chư quới khách trong Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại rằng công lắm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rạng danh, chẳng phải là lo cần lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiêu có mua thử mà dùng thì mới rõ biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mà để trong vải này có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại có hình của tôi ấn hành, dặng chư quới khách xem tương mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, kính.

啓者本號精染烏布及三缸布等久洗不變與市上可免不同馳名歷久布面有蓋白粉印並有鐵印內標為近來奸商混假日熾特加金魚標為諸君光顧請認內外標庶不致誤馬  
萬和染坊謹白

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Khí nào bị những thủ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư máu, vậy hãy uống thuốc Dragées Rabuteau là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh vượng tráng kiện

Quan Trương-y Mermay



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác sĩ-sư, Saigon, trước rạp hát tay và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn hùi số 215. Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC.** — Dạy nhiều môn rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá	0 \$ 40
Tiền gửi	0 04

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom  
SAIGON

**TỰ VI**  
LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KY  
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìa . . . . .	0 \$ 00
Có bìa . . . . .	6 30
Lưng và góc bằng da . . . . .	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng . . . . .	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thiặng.

Tiền gửi . . . . . 0 \$ 24

**THUỐC ĐIỀU KINH**

# APIOLINE CHAPOTEAUT

Làm cho mỗi tháng kinh-nguyệt điều đặn, không sụt mà lại khỏi đau-bụng, nhứt-dầu, là các chứng thường gần có việc hay sanh ra.

Paris, đường Vivienne số 8, và trong các tiệm thuốc to.

**ẦY LÀ PHÉP VỆ-SANH CỦA CÁC BÀ CÁC CÔ**

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác sĩ-sư, Saigon, trước rạp hát tay, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bãi số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

KHOẢN CHẤT THỦY

Nước suối kim thủy

# VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYEN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán ngay ở và ngoài

Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong Thach-lâm-bình (kể) — Đau máy chỗ lặt-lặt

trị bệnh đau gần và bình đàm.

trị bệnh thường bị, trường nhiệt.

Hay coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ**

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì để tiêu hóa

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình đơn nước xit một khi khát

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM-VIỆT-SỬ-KY**, chữ quốc-ngữ. Từ có nước nam đến tận trào.

Giá	0 \$ 60
Tiền gửi	0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIỆU**, ông P. Trương-vinh-Ky in lại rồi.

Không hình	1 \$ 00
Có hình	2 00
Tiền gửi	0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

**THƯƠNG TRƯỜNG**  
(Renseignements commerciaux)

**RƯỢU Vins et liqueurs**

<b>Bao hồ tời</b>			
Bao n° 2 cân nổi 1 kilog	100	26.50	
id. 3 id. 0.850	id.	23.00	
id. 4 id. 0.800	id.	19.00	
Jambon d'York extra (đuôi heo)	1 cân	0.60	
Jambon à Lethem	id.	0.63	
<b>Sữa bò</b>			
Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp		
Concentré Nestlé sans sucre	id.	8.00	
Condensé La petite Fermière de fabrication française	id.	10.20	
Naturel Naturel	id.	8.00	
Sterilisé pur, marquée Ours	id.		
Sterilisé condensé	id.	9.00	
Sterilisé pur (sucre)	id.	8.00	
Naturel sans sucre	id.	9.00	
Norvégien Dahl			
Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ		

Condensé Salva crème	48 hộp		
Condensé crème Salva	id.		
Lepelletier	48 hộp nhỏ		
	24 hộp nhỏ		
	12 hộp		
<b>Bột sữa</b>			
Farine lactée Nestlé	50 hộp		
<b>Cau khô</b>			
Noix d'arce seches	1 tạ	30.00	
<b>Đầu lửa</b>			
Indes Dragon	1 thùng	4.75	
(Chà-và) Gouroume	id.	4.55	
Neerlandat Ancre	id.	4.85	
Ses Croix	id.	4.40	
ses Conet	id.	5.25	
Huê-kỳ Cack	id.	5.05	
Amerique Eagle	id.	4.60	
Essence Shell		20 F 00	
<b>Sardines (cá mòi)</b>			
En boîte 1/2	1 thùng	19.50-30.00	
En boîte 1/4	id.	27.00-40.00	

21.00	Sauissons Lyon-(đôi)	10 kilos	50.00
19.00	id. Arles	id.	42.00
42.00	<b>Sagou</b>	1 tạ	6.00
21.00	En perles	id.	6.00
19.00	En farine		
	<b>Đường</b>		
70.00	Brut cristallisé	100 kilos	19.50-20.00
	Raffiné en pains	id.	27.00-29.00
	Cassé en boîte	id.	25.00
	Bâtardé en poudre	id.	10.00
	Vergeoise	id.	10.50
	Sucre scie C. Say	id.	29.50
	Déglace Say	60 kilos	12.25
	Abeille	100 kilos	
	Bâtardé blanc St.-Louis	60 kilos	53.00
	St.-Louis	100 kilos	25.00
	Savon de Marseille	100 kilos	55.00
	<b>Thuốc gỏi</b>		
	Tabacs Français de la Régie	1 kilo	3.30-3.40
	id. Alger (globe)	25 kilos	50.00
	id. id. (Gaulois)	id.	41.00
	id. Dollars	id.	45.00

**CHỮ VI ĐÀ GỖI BẠC**

Đồn quan lấy làm cam ơn chữ vi kê ra sau này...  
lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua như trên...  
cho Bồn quân; ấy là sự giúp cho Bồn quân mua...  
sử ích mở mang cuộc văn minh

Số phát	Thị trấn	Mandat	Số
787	L. T. C. My Tho	6 \$	253370
693	T. V. K. Long Xuyên	5	273125
318	B. Q. N. Bentre	6	271024
1458	D. V. T. Travinh	6	2710 8
206	E. P. Baria	5	278631
792	N. T. C. Long Xuyên	5	271111
1530	V. V. L. Vinhlong	Bạc mỗi	6
645	E. P. D. Gò Công	1	6
540	T. B. L. Cholôn	6	6
1090	D. V. S. Saigon	6	6
550	M. L. H. Cholôn	6	6
588	R. P. P. Thủ Đức	6	6
1162	M. V. Saigon	6	6
1100	N. H. P. Saigon	6	6

**TIỆM MAY VÀ BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các ông hân-tân Qn khách Lạc-châu như Quý-vị muốn đóng may xiêm áo chèn kiểu thời nào, hay là may sườn lưng hàng lâu, rơm niêm thì đến giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tại có thợ may giỏi, may đủ cách kiểu đương thời đúng; Huế, cải, may đủ cách kiểu đương thời; Con tiện công may và giá hàng đã đều nhẹ. - Con sự khéo vụng tới chóng đơm khoé khéo quá lễ. Xin đến may một lần thì rõ việc khéo không lời có lẽ tạm mới, xin Quý-có niệm tình, đến giúp nhau cho mau cuộc.

**M. NGUYỄN HỮU SANH**  
110, quai Arago-Chinois Cầu Ông Lãnh,  
(Gần ga xe lửa) Saigon

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG !!!**



**TRƯỜNG SANH**  
**VẠN BỆNH**  
**HỒI XUÂN**  
**PHÂN NHƯỢC**  
**VI CƯỜNG**  
**NHỜ BỜ**  
**THUỐC RƯỢU**  
**HIỆU**

**ELIXIR GODINEAU**



Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-dãng  
chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
nhứt hạng  
bảo-tê-sư, SAIGON

Và tại tiệm thuốc Pháp-A. đường Thủy-bình, môn bài số 215. Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CÓ MỘT MINH HẰNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG ĐƯƠNG

Bán các hàng đều  
là thượng hạng

Khi có mua phải  
nài người bán

MÃY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS

THUỐC RỐI

MELIA

THUỐC VẤN

CIGARITES MARINA

ALONIE

RƯỢU CHAMPAGNE

CHAMPAGNE EPERNAY

MERCIER

RƯỢU COGNAC

ROUÉ & CO

COGNAC

RƯỢU CỎ BỘT

DAU THƠM

NOUVE IMPERIALE

HIỆU LOK BÔNG

CHI MÂY MÂY

BEST COTTON

EXTRA QUALITY

21 Yards Garlands

SAIGON. — 34, DUONG CHARNER 34. — SAIGON

HÀNG DE LA POMMERAYE  
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène  
khi đá

Có bán máy acétylène (nhốt khi  
đá) đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-  
tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn  
incandescence lửa rất sáng, giầy-chi  
sang-hoạ, vân vân.

Có bán carbure de calcium  
(khi đá)

Xin chú-quý-khách chờ ngại, hãy đến  
gói ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà  
hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp  
noặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên  
muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính  
việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả,  
thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đánh lòng giá cả như ở định làm  
thì tiền phí-lò của thợ và phân hàng chịu.

Hàng này rất đôn chánh và bán giá  
rẻ hơn nơi trong cõi Đông-đương.

Thuốc chữa bệnh di ta là  
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước  
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ-được  
việc di ta và giức dầu  
mấy sốt.



藥有夷列薄荷水主治  
瀉症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水少許服之  
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng  
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vân giùm

TABAC  
(THU)

Vì nào b  
hút đều t  
thuộc CÀ-I  
một là giá  
là mùi ng

Hàng th  
dùng nhiê  
thạo nghề  
mà chọn  
là thuốc nh  
hơn hết m

Cách đ  
càng như  
nó dịu ngo  
cỏ, chàng  
làm cho  
được THO  
MÁT. Bởi  
tính anh v  
lắm nên m  
vây.

THUỐC  
này, vì t  
là một VI-  
lạ, nó tác  
trong-nhiê  
nó thườn  
để phòng

Mỗi nhà



TRÌNH  
 CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẠNG TƯƠNG:  
**TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE**  
 (THUỐC GÓI CÀ-LÔP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LÔP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LÔP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LÔP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt bảo hại g hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mới nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lôp) này, vị tinh tinh hảo, thiết là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CENG CỐ:

**THUỐC GÓI GLOBE**  
 (Cà-lôp)  
 và  
**THUỐC ĐIỀU GLOBE**  
 (Cà-lôp)

Phản bản thuốc rời hay là thuốc rằn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà hư hỏng mất tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trức cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thương hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chỗ không phải bán giấy hay là bán hành chi.

**DENIS FRÈRES**

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

DƯƠNG

phải  
án



IGON

茲有英  
 症及温  
 熱頭痛  
 甚是治

sĩ nhứt hạng  
 Saigon.

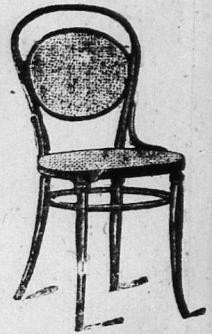
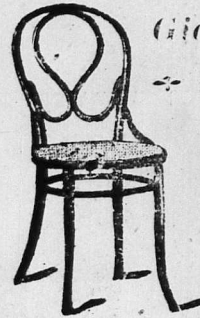
giùm

TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ

# THƯ' GHẾ THONET

mặc tình quan khách  
muốn lựa mua  
thứ nào cũng được.

Giá rẻ hơn  
mọi nơi



Xin viết thư hỏi sách riêng về hình kiểu ghế và giá cả nơi **Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & C<sup>IE</sup>**  
ở đường Kinh-lập, môn bài số 68 — SAIGON.  
**ĐÂY LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET, BÁN GIẢ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI.**



MƯỜI CẢI NGÀN BÀ

## QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU Ở CỐT RƯỢU NHO  
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT  
Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kina (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn bất cứ thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư nhược, ăn thực bất tổn và hàn nhiệt bệnh.

### QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đông mà trừ huyết suy chướng, bạch chướng, cung bổ máu, những người bệnh đau lâu mới mạnh, vàn vàn

TIỆM NAO CŨNG CÓ BÁN  
PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI  
THỨ HỘP QUỆT  
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT  
HƠN CÁC THỨ  
KHÁC

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Certifié authentique  
Si want a certificate  
Saigon, le 7/1/1911

Vu pour légalisation de la signature

Saigon, le 19  
Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER



# TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

## 新 學 文 集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

### BẮC-KỶ SOẠN

#### Le Chien à qui on a coupé les oreilles

« Qu'ai-je fait, pour me voir ainsi mutilé par mon propre maître ?

Le bel état où me voici !

Devant les autres chiens oserai-je paraître ?

O rois des animaux, ou plutôt leurs tyrans,

Qui vous ferait choses pareilles ! »

Ainsi criait Moufflar, jeune dogue ; et les gens, Peu touchés de ses cris douloureux et perçants,

Venaient de lui couper sans pitié les oreilles.

Moufflar y croyait perdre. Il vit avec le temps

Qu'il y gagnait beaucoup ; car, étant de nature

A piller ses pareils, mainte mésaventure

L'aurait fait retourner chez lui

Avec cette partie en cent lieux altérée : Chien hargneux a toujours l'oreille déchirée.

Le moins qu'on peut laisser de prise aux dents d'autrui,

C'est le mieux. Quand on n'a qu'un endroit à défendre,

On le munit, de peur d'esclandre.

Témoin maître Moufflar armé d'un gorgerin ;

Du reste ayant d'oreille autant que sur la main,

Un loup n'eût su par où le prendre.

LA FONTAINE, Fables.

#### Con Chó bị chủ xẻo tai

« Chẳng hay tôi có tội gì.

Mà người đem xẻo tai đi thế này ?

Hình dong trơ trên, ô hay !

Mặt này thối đảm tử rày nhìn ai ?

Sanh linh bạo chúa kia ơi !

Đang tay độc địa cùng tôi làm gì ? »

Chó Xù kêu vậy một khi,

Thì ra chủ cắt tai đi mất rồi.

Xù kia đã tưởng thiệt thòi.

Rồi ra mới biết cụt tai lợi nhiều.

Xưa nay Xù vốn tính liều.

Cướp đường để chúng chạy theo đuôi cùng ;

Hai tai thường rách từ tung.

Hay gì cái bươu lông thông đôi bên.

Ở đời là chốn cạnh chen,

Nơi nào dễ nắm không nên dễ thừa.

Chỗ nguy đừng có hở cơ.

Mấy câu sau tưởng không cần phải dịch.

Và ông LA FONTAINE lại làm : chó rưng rưng chup chó ở cõ, không chup ở tai.

NGUYỄN-VĂN-VINH, diễn nôm.

## LỜI RAO

Kính cùng lục châu quân tử và qui quan qui khách được hay, nay tôi có lập tiệm ngủ và cúp tóc hiệu là Dương-Huê-Vinh-Phát tại chợ chánh Saigon, đường Espagne môn bài 237 góc đường Bourdau.

Xin qui quan qui khách tưởng tình đồng ban cùng nhau, nhơn khi có dịp đến Saigon, thì xin mời qui quan dời gót tới tiệm tôi mà nghỉ, đã có sẵn phòng vì mát mẻ và sạch sẽ lắm, phòng xây vách gạch chẳng có nóng nực như mấy chỗ vách vôi, mà giá tiền lại rẻ hơn mấy chỗ khác.

Lại phòng cúp tóc đã có sẵn tay thợ anh danh, cúp nhiều cách-khéo léo, và mau mắn lạ lùng, khỏi nhọc sức qui quan ngồi lâu.

Bởi vậy cho nên chừnng nào qui quan có dịp đến Saigon, xin rộng lòng tưởng tới, và tới gọi đến giúp nhau, cho cuộc tấn bộ mau thành tựu. Thiết tội hề ! lòng cảm nghĩa chừnng này, lại sẵn lòng y táng cho vừa ý qui quan qui khách chúng sai.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-BÀU đời Dương-Huê.

### RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ

#### QUINA GENTIANE



Của Tu-điền Saint-Paul báo chử. Là một thứ rượu bổ làm cho con người dăng trường thọ. Những người nào muốn dăng trường thọ và chừnng khi nào trong mang bệnh hoan chử, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mới có lợi ích trước khi a con.

Thứ rượu bổ này báo chử đã dăng hơn bốn năm rồi bởi tay ông Dom Mano là thầy tu tại r'Abbaye de san-Paolo viện

Trong cả hoàn cầu đều dưng nó và các danh sư dăng dưng nó mà cho bệnh uống. Nhất là các xứ nóng nực thì hay dưng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

### Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xứ này sang xứ kia, tôi hay xài thuốc điều không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút đủ thứ thuốc bán cho nư, duy có thứ thuốc điều Cigarette Diva thiệt ngon hơn hết, hút nó không khô cổ và nhưn sinh bình hoan, vì thuốc này không có nhơn như các thuốc kia, khỏi nó thơm tho và điều tâm.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (epiceries) và trong các quán café.

# RƯỢU COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này  
đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.  
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu  
như **CÓ TAM SẮC VẬY**

Ấy là **Cognac Moyet**  
hiệu rượu  
thiệt đó



Nay có luật mới  
cấm khùng cho kêu  
mày thứ rượu đó  
bằng rượu Cognac  
vì nó làm cho  
người nào uống  
nó phải mang  
bình mã chớ

Chỉ **COGNAC**  
trên nhãn nơi  
trên, đây thì  
đủ chứng rằng  
rượu hiệu của  
chúng tôi là  
thượng hạng.

Hãy thử ít  
chai rượu  
Cognac Moyet  
thì biết.

Mỗi khi ăn  
cơm rồi, uống  
nó thì mau tiêu  
lạ.

Khi nào mê  
dùng một ít  
nhỏ thì chắc  
khỏe liền trong  
chầy phút.

Nhắc lại một  
đeu là rượu  
Cognac Moyet  
rất trong sạch  
thiên hạ trong  
có hoàn-câu ai  
biết khi ăn-  
uống đều dùng  
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đầu đều cũng có bán

CO BÀN SĨ  
TẠI HÀNG  
**Union Commerciale**  
Indochinoise  
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34  
SAIGON

## LÀM CON PHẢI HIẾU (Piété filiale)

Bài thứ hai-mươi-hai

Ông Nguyễn-huy-Đức, tổ-tiên thuở trước, vẫn là người huyện Gia-lâm, vốn là dòng dõi sang trọng. Đến đời ông tổ mới dời sang ở huyện Thọ-xương, thuộc về tỉnh Hà-nội.

Ông ấy cha mất sớm, ở với mẹ, thờ rất hiếu. Đời Tự-Đức năm thứ 11, đậu cử nhân. Bà mẹ lúc ấy đã già, không muốn cho con đi xa mình, bởi thế ông ấy quyết không đi làm quan; ở nhà dạy học-trò, để cho được khuya sớm hầu mẹ.

Các quan Đại-thần nghe ông ấy là người hiếu-hạnh, cố ý muốn tâu cử cho vua, ông ấy cố ý xin từ. Ở phố Hà-nội đã đến 17 năm trời, không có bước chân ra nơi thành thị bao giờ. Khi mẹ đã đến hơn 90 tuổi, dời về ở huyện Thanh-tri. Trong nhà con cháu đều là giữ lễ cả, làng nước ai nấy cũng đều khen ngợi.

Lúc ấy ta chính làm kinh-lược Bắc-kỳ, trọng ông ấy là người hiếu-hạnh, cố dâng sớ tâu cho vua. vua có thưởng cho ông ấy, chức hàn-lâm viện trước tác, nhưng cũng cứ cho ông ấy ở nhà nuôi mẹ. đến khi mẹ mất, ông ấy để tang 3 năm, đều là theo lễ. Ông ấy sống được 75 tuổi. Việc ấy chép ở Đại-nam liệt truyện.

Người xưa có nói rằng: « Nghèo mà làm quan, là cốt để nuôi cha mẹ, nhưng mà nuôi thế, không bằng nuôi chi là hơn. Như chi mẹ ông Nguyễn-huy-Đức là không muốn cho con đi xa, thì ông ấy cũng cam chịu nghèo ở nhà để mà nuôi mẹ, thế thì biết rằng làm con phải hiếu với cha mẹ, chẳng phải làm cao cổ đây là trọng, mà chén gạo bát nước là kính, thỏa được lòng cha mẹ bao nhiêu, thời hết đạo làm con bấy nhiêu vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN CÔNG.

## NAM VẠN HIỆP THẠI KIM-VÂN-KIỀU

TÂN ĐIỂN PHÁP VĂN  
(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiều  
Poème populaire annamite)

### Bắc-kỳ soạn

Niềm riêng, riêng những bàn-hoàn :  
Sa situation intime, intimement toujours elle  
la méditait et s'en attristait ;

Dầu chong (1) trắng đĩa, lệ tràn thấm khăn.

(La lampe à) huile continuant à brûler,  
montrait vide (blanchi) le fond de l'écuelle ;  
ses larmes se répandaient mouillait son mouchoir.

Thủy-Vân chợt tỉnh giấc xuân  
Thủy-Vân tout-à-coup réveillée de son som-  
meil printanier (de jeune fille).

Dưới đèn ghê đèn ăn cần hồi han.  
Sous la clarté de lampe, elle s'approcha et  
avec intérêt, s'informa.

« Cơ trời dầu biển da-doan,  
La Machine Céleste transforme continuellement  
les champs de mûriers en océans (et réci-  
proquement) d'une manière capricieuse.

Một nhà đề chi riêng oan một mình.  
Ainsi toute la famille vous a laissé, ma sœur  
aînée, particulièrement subir l'injustice  
toute seule.

Cớ gì ngồi nhàn tàn canh?  
Pour quel motif, rester assise jusqu'à la fin  
des veilles ?

Nỗi riêng còn vướng mối tình chi đây ?  
Quelque situation intime ! vous êtes prise  
encore dans quelque nœud de sentiments, à  
ce que je vois ! »

Rằng : « Lòng đương thồn thừc đây,  
Elle dit : « Mon cœur est en train de s'inquiéter  
vivement, il en est débordé.

Tơ duyên còn vướng mối này chưa xong.  
La soie de mon amour encore est embrouillée  
dans ce nœud qui n'est pas défait.

Hở môi ra, cũng then-thùng,  
Il me suffit d'entr'ouvrir les lèvres, pour avoir  
à rougir.

Đề lòng thì phụ tấm lòng với ai !  
Et si je laissais cela dans mon cœur, je  
manquerais de foi (lit. de cœur) avec  
quelqu'un !

(1) Chong (Tonkinois : dong) est un verbe  
qui ne s'applique qu'aux lampes. Il signifie  
brûler sans cesse, brûler jusqu'à épuisement  
du combustible employé.

Cây em e  
J'ai recours à  
agréé ma de

Ngồi lên ch  
Asseyez-vous l  
terne devant

Giữa đườ  
Au milieu du  
charge d'am  
proques) ;

Giáo loan (2  
Avec de la col  
bout de fil d  
ce sous ma

Kề từ khi  
Depuis le mo  
Kim.

Khi ngày qu  
Tantôt le jour  
l'éventail d  
(nous, nous  
serment.

Sự dầu so  
Mais quel év  
et de vent i

Hiếu, tình  
Piété filiale,  
les deux te

INTERP  
La situatio  
l'inquietat.

La lampe h  
le fond de l'  
Ses larmes se  
mouchoir s'e

Sà seur Th  
son sommeil  
d'elle et avec

« O ma sœur  
continuellem  
semble capri  
famille vous.

Mais pourq  
des veilles ?  
avoir quelq  
cœur à règle

Elle dit :  
« Mon cœur  
inquiétudes,  
à démeler.

Rien que d'  
eu parler je  
le garder au  
trop mianque

(1) Kiêu s  
son porte-ch  
de son voyag  
Trọng.

(2) Voir ne  
ici loan exp  
l'accoupleme

Mỗi nhà thơ giãv thén đều có nhân mua nhật trình **Lục-tinh-tân-vân-giùm**

MỖ



THAI  
KIỀU  
AN  
-Vân-Kiền  
míte)

bàn-hoàn :  
toujours elle

trần thắm  
Khân.  
nt à brûler.  
d de l'écuelle ;  
illait son mou-

ác xuân  
e de son som-  
).

hỏi han.  
s'approcha et,

loan,  
continuellement  
céans (et réci-  
e capricieuse.

một mình.  
aisselle, ma sœur  
oir l'injustice

h?

jusqu'à la fin

hình chi đây!  
ous êtes prise  
e sentiments, à

ồn thức dậy,  
n de s'inquiéter

ối này chưa  
rong.

est embrouillée  
défait.

hùng,  
vres, pour avoir

g với ai!  
mon cœur, je  
le cœur) avec

g) est un verbe  
mpes. Il signifie  
u'à épuisement

lùm

**Cây em em có chịu lời.**  
J'ai recours à vous, ma jeune sœur. Si vous agréez ma demande.

**Ngồi lên cho chị lay, rồi sẽ thưa.**  
Asseyez-vous là-dessus pour que je me prosterne devant vous avant de vous parler.

**Giữa đường đứt gánh tương-tư (1).**  
Au milieu du chemin, j'ai rompu mon porte-charge d'amour (litt. de sentiment réciproques).

**Giáo loan (2) chấp mỗi tờ thừa mặc em.**  
Avec de la colle de phénix, vous joindrez ce bout de fil de soie abandonné. Je vous laisse, ce soins ma sœur.

**Kề từ khi gặp chàng Kim,**  
Depuis le moment où j'ai rencontré le jeune Kim.

**Khí ngày quạt ước, khi đêm chén thề.**  
Tantôt le jour (nous nous sommes échangé) l'éventail de la promesse; tantôt la nuit (nous nous sommes échangé) la coupe du serment.

**Sự dẫu sóng gió bất-kỳ!**  
Mais quel événement! quels coups de vague et de vent imprévus!

**Hiếu, tình có lẽ hai bề ven hai.**  
Piété filiale, Amour, il est possible d'avoir les deux (côtés) satisfaits à la fois.

**INTERPRÉTATION FRANÇAISE**  
La situation où elle se trouva, sans cesse l'inquiétait.

La lampe brûlait dans le silence de la nuit, le fond de l'écuelle commençait à émerger. Ses larmes se repandaient abondamment et son mouchoir s'en trouva tout mouillé.

Sa sœur Thủy-Vân tout-à-coup réveillée de son sommeil de jeune fille, se rendit auprès d'elle et avec intérêt l'interrogea.

« Ô ma sœur! Que le Céléste machiniste qui continuellement transforme les choses, me semble capricieux! Ainsi seule de toute la famille vous devez subir l'injustice du sort. Mais pourquoi rester là, assise jusqu'à la fin des veilles? A ce que je vois, vous devez avoir quelque embarras, quelque affaire de cœur à régler. »

Elle dit :  
« Mon cœur, en effet, est plein de vives inquiétudes. Comme vous dites, j'ai un noeud à démêler. Mais comment vous dire cela? Rien que d'entr'ouvrir la bouche pour vous en parler je rougirais. Pourtant, je ne peux le garder au fond de mon cœur. Ce serait trop manquer de foi envers Lui. J'ai donc

(1) Kiêu se compare à une voyageuse portant son porte-charge d'amour et d'affection au but de son voyage qui est le mariage avec Kim-Trọng.

(2) Voir note précédente sur Keo loan, mais ici loan exprime encore l'idée de mariage, de l'accouplement du phung avec la loan.

recours à vous, ma jeune cœur. Et si vous êtes disposée à m'écouter, asseyez-vous là pour que je me prosterne devant vous, avant de vous entretenir.

Oui, au beau milieu du chemin, j'ai rompu mon porte-charge. Et c'est à vous, ma sœur, que je vais confier cette mission de joindre le bout de fil rompu que je vous laisse.

Depuis que j'ai fait la connaissance de Kim, — c'est Kim qu'il s'appelle, — nous nous sommes échangé bien des promesses et bien des serments, qui devaient se réaliser. Hélas! quel événement imprévu, quel orage inattendu vient tout-à-coup nous séparer à jamais la de l'autre. Mais il est un moyen de rallier la Piété filiale et l'Amour.

(A suivre)

**NAM-SỬ (Tiểu học)**  
Bắc-kỳ soạn

**GIÁC MÔNG-CỔ**  
(tiếp theo)

Nguyễn chia ra làm hai đạo: Thoát-Hoan cử việc tiền binh sang.

Nhân-tôn thấy vậy, lập tức cho triệu cả các bộ-lão dân gian, hội tại điện Diên-hồng để bàn xem nên hòa hay là nết đánh. Các bộ-lão đều đồng lòng xin đánh cả. Vua thấy dân gian một lòng như vậy, cũng quyết ý kháng cự.

Quân Nguyễn chia ra làm hai đạo: một đạo thì tướng Mông-cổ là Toa-dô đưa 10 vạn quân đi đường Quảng-châu qua bề sang đánh Chiêm-thành, còn Thoát-Hoan thì kéo đại binh đến Ai quan, cho người đưa thơ sang nói cho mượn đường sang đánh nước Chiêm.

Nhân-tôn tiếp được thơ của Thoát-hoan trả lời lại rằng: « Từ bốn quốc sang đánh Chiêm thành, chờ không có bụng gì đâu mà ngại; nên mở cửa

ai cho quân-sứ đi, và đi đến đâu, nhờ giúp cho ít nhiều lương-thảo, rồi khi nào phá xong Chiêm-thành thì sẽ có trọng tạ về sau. Nhược bằng kháng cự thiên-binh, thì bản-sứ sẽ không dong tình, phá tan bờ cõi, bấy giờ dù hối lại cũng không kịp. »

Hung-đạo-Vương nổi giận, đuổi

**THUỐC RỜI**

thuốc này đựng trong Gối bia xanh có bao một miếng giấy trắng



trên miếng giấy này có đề hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ "MELIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MELIA này thật ngon, chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà đun một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc.

Có nhiều chỗ kiếm thể bắt chước làm theo cái bao xanh ấy dùng mà gạt bán hàng, nhưng mà rồi lại thuốc hút mùi cũng không ngon bằng thuốc "MELIA".

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gạt được.

Trong mấy làng tiêu nào cũng có bán thuốc MELIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mờ mang. Chẳng phải là việc sa-sa mà được thành đưng chơn-tu.

Seuls Importateurs pour l'Indochine  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON - 34, B<sup>e</sup> Charner, 34 - SAIGON

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE

**RƯỢU CHAMPAGNE MERCIER**  
đẹp tại thành Epernay bên Pháp-Quốc là nơi trồng nho thành vườn. Dùng như này mà đun ra một thứ rượu rất ngon trên đời.  
Kỳ sản nào, hãng MERCIER cũng đều dùng phân thưởng bạc nhất cả. Ban nhiều về dùng. → Rượu này mỗi năm bán hơn 15.000.000 CHAI  
Hãy nài cho dịp chai có nhà mua hương chúc chan. Hạng nên xin cũng có bán.

SAIGON - 34, B<sup>e</sup> Charner, 34. - SAIGON

**DẦU THƠM XÚT TÓC**  
NIỆU

**"DRAGON IMPÉRIAL"**

Dầu này thật là trong sạch và thật thơm vì đun bằng nước thơm hiệu Dragon impérial. Ai dùng nó thì tóc rụng đều và láng có người. Dùng dầu này chẳng hề khi nào rụng tóc. Trong các tiệm hàng xén nào cũng có bán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-vân giùm



**Thứ rượu này hay bổ nguyên khí.**  
**Trừ hàn nhiệt,**  
**Thêm sức cho trai tráng.**  
**Đơn ông và đơn bà.**  
**Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thanh.**  
**Giúp cho mau có con.**  
**Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một môn thuốc nhứt hàng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chứ rượu này là một môn khai vị.**  
**Uống nó rất thanh tao.**  
**Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.**

**KHẢ KỶ**

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiệt hại cho chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai này hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho Đồn-kiêu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
**đường Kinh-lập, môn bài số 88, SAIGON**

Thuốc diều hiệu này Bae xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có dân



cheoàng một rêu giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, ma qui thấy cũng phải tránh.

**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
**CHỖ VÀO XỨ BÀN**  
**đường Kinh lập môn bài số 88, SAIGON**

A-Lý về, rồi phân binh ra giữ ải Khả-li(?) và Lộc-châu (thuộc Lạng-son), còn mình thì tự dẫn đại-quan đóng giữ núi Ki-cấp. Những chiến-thuyền thì đóng ở Bãi-tân (?) giữ mặt thủy.

Thoát-Hoan thấy Hưng-đạo-Vương giữ các nơi liền tiến binh lên đánh núi Ki cấp, ải Khả-li và Lộc-châu, Quân hai bên đánh nhau ở núi Ki-cấp hai ba trận không phân thắng bại Nhưng sau vì Khả-li và Lộc-châu thất thủ, quân An-nam phải rút về ải Chi-lăng (thuộc Ôn-châu, phủ Trường-khánh, Lạng-son). Thoát-Hoan dẫn đại-binh đến đánh Chi-lăng. Hưng-đạo-Vương kếm thế thuyền về Vạn-kiếp. Các tướng thu nhứt tân-quân; lần lần cũng kéo về đây cả.

Nhân-tôn nghe tin Hưng-đạo-Vương thua chạy về Vạn-kiếp, liền ngự một chiếc thuyền nhỏ xuống Hải-dông (tức là Hải-dương, rồi cho với Hưng-đạo-Vương đến bàn việc, nhân thấy quân mình thua, trong bụng lo sợ, mới bảo Hưng-đạo-Vương rằng: «Thế giặc to như vậy, mà chống với nó thì dân sự tan hại, hay là trăm danh chiu hàng đi để cứu muôn dân.»

Hưng-đạo-Vương tâu rằng: «Bệ hạ nói câu ấy thì thật là lời nhân đức, nhưng mà Tôn-miêu Xã-tê thì sao? Nếu bệ-hạ muốn hàng; xin trước hãy chém đầu tôi đi đã, rồi sau sẽ hàng.» Vua nghe lời nói trong liệch như vậy, trong bụng mới yên.

Hưng-đạo-Vương chiêu tập quân các đạo, hội tại Vạn-kiếp được hơn 20 vạn quân, thế lại nổi to. Bấy giờ Hưng-đạo-Vương có soạn ra một quyển Binh-thư-yếu-lược, rồi truyền bịch phát cho các tướng và răn các tướng rằng

«Kỷ-Tin đem mình chịu chết để cho Cao-đế thoát nạn; Đỗ-Vu lấy lưng đỡ giáo để che cho Chiêu-vương khỏi chết; Dự-Nhượng nuốt than để đi phục thù cho chúa; Thân-Khoái chặt cánh tay để cứu nạn cho nước; Kinh-Đức là một người học-trò mà cứu được Thái-tôn ra khỏi vòng vây; Nhan-Khánh một người bầy-tôi nhỏ mà mắng Lộc-son, không chịu theo kẻ nghịch-tặc. Xưa nay những người trung-thần nghĩa-sĩ, bỏ mình giúp nước, đời nào chẳng có. Nếu những

người ấy cứ khu-khu giữ thói đàn-bà thì sao lại để tiếng trong sử xanh cùng với trời đất lâu dài mãi được?

«Nhưng các người là dòng dõi võ-tướng, không hiểu chữ nghĩa, đâu nghe truyện đời xưa thì cũng còn bần tín bần nghi. Nay ta kể những truyện nhà Tống, nhà Nguyên cho các người nghe: Vương-công-Kiên là người thế nào? cùng với tên ti-tướng Nguyễn-văn Lập là người thế nào? mà giữ được thành Địch-ngư nhỏ mọn, chống với trăm vạn quân Mông-kha, để cho dân nhà Tống đến bây giờ còn được nhớ ơn. Cốt-ngạt-ngột-lương là người thế nào? cùng với tên ti-tướng Càn-tu-Tư là người thế nào? mà dám xông đột muốn đâm lam-chương, trong vài tuần đánh được nước Nam-chiếu, để cho vua nhà Nguyên lưu danh đến bây giờ. Huống chi ta cùng các người sinh trưởng ở lúc nhiều như trong gian nan này, mắt trông thấy sứ Tàu đi lại đường sá tung-hoảnh, uốn lười củ điều mà lằng nhục Triều-dinh, đem thân để cho mà ngao ngược với tề-phụ; lại cậy thế Hối-lát-liệt mà đòi tiền cứu và ỷ thế Văn-nam để về kho tàng, tiền của có ngấm mà sách nhiễu với cùng, thì khác nào ném thịt cho hổ đói, mà cũng có khối được sự lo về sau đâu?

«Ta thường đến bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, nước mắt chira chan, ruột đau ngàn dặm, chỉ tức vì không ăn được thịt uống được máu quân giặc mà thôi. Nay ta đã xem các Binh-thư soạn ra quyền sách gọi là «Binh-pháp-yếu-lược». Nếu các người chuyên tập sách này, nghe lời ta dạy, thì là thầy trò chung thân; ví dụ bỏ hoai không xem thì là kẻ thù suốt đời. Vì rằng Mông-cổ là giặc thù không đội trời ở chung, thế mà các người điềm-nhiên không lo cho khỏi xấu hổ, không chịu dạy tập quân lính, tức là trở đáo hàng giặc bỏ tay chịu đánh, để đến nỗi mang tiếng xấu muôn đời, như thế thì còn mặt mũi nào mà đứng trong trời đất này nữa?»

(Còn nữa.)

TRẦN-TRUNG-KIM.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Noredom  
 SAIGON

**Lectures Françaises**

Ông **CARRÈRE**  
 SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay  
 và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-  
 sa sơ khai cho đến lúc thành  
 trị bây giờ, sau hơn một trăm  
 bài đủ các thứ chuyện khoa  
 ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00  
 Tiền gửi..... 0 10



**PHOSPHATINE FALIERES**

LA BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-dương, chủ tiệm là G. RENOUX  
 Nhứt hạng báo-tê-sư, Sài-gòn, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn

**LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.** - Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nít từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa  
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
 xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hè.

**CÓ MỘT MINH NHÀ NAY CÓ QUYỀN**

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
**SAIGON**

Có Bán SÙNG

đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
 THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat - SAIGON.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Noredom. - SAIGON

**KIM-VÂN-KIỆU**, ông P. Trương-vinh-Kỳ

in lại rồi.  
 Không hình 1 \$ 00  
 Có hình 2 00  
 Tiền gửi 0 10

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**

7, Boulevard Noredom. - SAIGON

Đã các **KIỆU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỦ**  
 vẽ đá khắc, và **THỢ VẪM**; để in sách, thơ,  
 cũng thiếp văn vãn. Kiểu cách nào đều làm  
 đúng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Noredom. - SAIGON

**NỮ-TÁC**, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.  
 Sách để dạy con bà con gái. Ai cũng biết danh  
 tiếng ông đợc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0 \$ 25  
 Tiền gửi 0 04



SAIGON · THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỨT HANG BẢO TẾ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

Tiệm cũ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NAM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt

*Cuộc dọn dẹp hảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẤT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khắc bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hang.

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bỏ rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiện chai lọ trong sở thiết-nghiệm, nay châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt hồ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bỏ rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.

Đồ lương-vi về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán si và bán lễ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ Lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách dược-tánh-lược-biên hàng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói quí cỡ đồ chụp hình





SAIGON · THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

**G. RENOUX**

NHỨT HANG BẢO TÊ SỬ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

Tiêm cũ **HOLBÉ**, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiêm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quân hạt  
*Quốc đản đẹp hảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẮT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ như hảo hạng

Trừ dây tiêm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp ảnh, được thảo, đồ bỏ rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiêm, nay chám-chối, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bịnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiết-nghiêm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, đơn đồ bỏ rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu chữ **R** của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bịnh hút á-phiện.

Đồ lương-vi về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiêm thuốc tại Chợ Lớn hiệu là Pháp-Á được-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Sài Gòn: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ Lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lưu-biên hồng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách minh nói giá cả để chụp hình